Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ 3842 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ HAI 6 và THỨ BA 7 SEPTEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°5518

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	$0.80	$2.20	2$.00	1$.00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	0.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc.	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở.	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo sẽ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho nên trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOÃN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$.80 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$.18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$.50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$.20 la ligne

Một tin mừng cho nền sơ-học ở xứ ta

Trong bài diễn thuyết của quan Thống-sứ Robin đọc tại Bắc-kỳ nhân-dân đại-biểu viện ngày 31 août mới rồi, ngài có tỏ ý muốn sửa đổi nền sơ-học ở xứ ta lại, chương-trình sẽ sửa lại không phải chỉ ở mấy lớp dưới ở trong trường sơ-học, mà cả nền sơ-học cũng đều sửa đổi lại cả. Ngài có nói mục-đích sơ-học và cao đẳng tiểu-học là cốt dạy dỗ cho trẻ con ngày sau có đủ học-thức mà đối phó với đời, và ngày sau biết quyền luyện xử sở và chức nghiệp của mình, chớ không phải là đào tạo một hạng người cử tưởng mình là giỏi, giang xa hẳn khác bản đồng bào, vì biết giăm bảy chữ ây, không nhờ cổ tục là gì và không có giây liên lạc với nòi giống nữa.

Cứ theo ý nghĩa, thì cái chương-trình dạy ở các trường sơ-học ở xứ ta là sai lầm, vì cứ bắt chước các phương-pháp như bên Tây, toàn dùng chữ Pháp làm thứ chữ dạy phổ thông.

Quả thật như lời ngài nói, nói về đường tinh thần, thì học chữ tây bây giờ, cũng như học chữ nho xưa kia, tất phải theo học cho thật rộng thật sâu, thì mới hiểu được cái nghĩa lý tinh-túy, kiến-văn mới rộng rãi, tư tưởng mới mở mang, mới biết cách sửa mình, mới hiểu được tâm lý của người, mới có tư cách để giao thiệp với người và ứng phó với đời, thành ra người có học thức, trước là mong có bổ ích cho gia-đình, sau là hết cái nghĩa-vụ đối với nhân-quần xã-hội. Nhưng những người nhờ sự học mà được đạt đức thành tài, thành được con người hữu dụng như thế, thì một trăm người chỉ được độ năm sáu người, còn thì hoặc là vì gia-tư không có, không thể theo học được lâu dài, hoặc là vì tư chất không được thông minh, hoặc là khí lực không sung tắc, đến nỗi nửa đường mà bỏ, rẽ ất rẽ ngang. Sự học vẫn hãy còn dở dang, thì kiến-văn đã lấy gì làm rộng, tư-tưởng nhờ đâu mà mở mang. Những người thiên tính hiền lành, thì vì học vấn ít, tri-thức hẹp, thành ra dẫn độn nhút nhát, khôn-ng có bổ ích gì cho đời. Những người tính khí ngông nghênh, cũng vì học-vấn ít mà sinh hư sinh dại, nói năng thì liến xáo, cử động thì khinh cuồng, bỏ cả luân-lý, khinh cả lễ giáo, văn-hóa mới của Âu-châu chưa hấp thụ được, mà nền phong-hóa cũ ở Á-đông đã phá tan đi, tây chẳng ra tây, ta chẳng ra ta, thật là ngang tai chướng mắt. Hạng người ấy ở xã-hội ta bây giờ tưởng cũng đã nhiều, nếu không tìm phương cứu chữa ngay, thì hại để về sau, còn chưa biết đến đâu là cùng cực.

Nói về đường thực-nghiệp. Sự dạy dỗ trẻ con, trước là rèn đúc lấy phẩm-hạnh, mở-mang lấy trí thức, tức là học để làm người, như lời của các bậc hiền-triết đời xưa thường nói, rồi lại phải học lấy một nghề để làm cách mưu sinh. Hiện nay học-trò đỗ bằng sơ-học Pháp-Việt được tuyển vào trường cao-đẳng tiểu-học, và các trường khác chỉ được một số nhỏ, những người theo học ở các trường cao-đẳng tiểu-học, có đủ tư-cách mà theo đuổi nghiệp học cho thật đến nơi đến chốn, thì phỏng bao nhiêu người. Hạng người ấy đã mất bao nhiêu ngày tháng dùng bao nhiêu công phu, mà tinh được cái bằng sơ-học tốt nghiệp đến khi nghiệp học không theo được, muốn xoay ra để tìm nghề, khi tuổi đã quá rồi cách mưu sinh rất là khốn khổ. Than ôi! một hạng người đỏ ông đỏ thằng, muốn theo học tài không đủ sức, muốn kiếm ăn thì không có nghề, thật là một cái hiểm-tượng to cho xã-hội Việt-Nam sau này đó (số người ấy lại cứ một ngày một thêm mãi ra).

Bây giờ nếu chương-trình nền sơ-học sửa đổi lại cả, toàn dùng quốc-ngữ làm thứ chữ dạy phổ-thông, trẻ con học các môn học, đã được nhờ chữ quốc-ngữ là tiếng mẹ đẻ mà dễ hiểu dễ thông, lại cái thì giờ học chữ tây cũng rút bớt đi, thì cái niên hạn học ở các cấp cũng có thể rút ngắn lại được (hiện nay trường sơ-học gồm có sáu lớp, trẻ con bắt đầu đi học từ năm bảy tuổi, chỉ có một số rất ít có thông-minh hơn người mà công học lại không gián đoạn, thì đến năm mười ba tuổi mới mong có được bằng sơ-học Pháp-Việt, còn ra thì cứ từ mười bốn, mười lăm tuổi trở lên, nếu dạy toàn bằng chữ quốc-ngữ, thì niên hạn học có thể rút lại độ năm năm, mà người đúng niên hạn mà thi đỗ chắc là phần nhiều). Rồi ra, người ở thành-thị cũng như người ở thôn quê, nơi nào cũng sẵn có trường học, cách thức học lại tiện, niên hạn học lại mau; đến khi tinh tuổi hãy còn trẻ, người có thể theo học được lâu dài, thì thêm vài năm học chữ tây, cũng không lấy gì làm chậm trễ, còn những người không thể theo đuổi được nghiệp học, thì cũng kịp thì giờ mà xoay làm nghề nọ nghề kia; chẳng hơn những người đỏ đang bây giờ tuy nói bập-bẹ được gần bảy tiếng tây, mà trong tay một nghề không có, gây nên một bọn đi thất đi thực trước: làm hại cho gia-đình, sau lại làm lây cho xã-hội nữa. Vậy sự sửa đổi nền sơ-học sau này, thật có ích lợi cho sự học phổ-thông của con trẻ Việt-Nam mà hợp với cái lòng nước vọng chung của bao nhiêu người lưu tâm đến việc học.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 3 Septembre 1926

Việc nước Pháp

Tại đảng xã-hội

Cuộc hội-nghị của đảng xã-hội sẽ họp tại Bordeaux. Theo triệu-tập nói rằng cứ như tình thế ngày nay, là cái tình-thế của nhà dự-bảo trong tháng Mai 1924 không biết, thì nay hội-đồng nên xét lời tuyên-ngôn của những người dựng nên tả đảng đoàn, và để liên-lạc lại các chánh-đảng.

Cái chánh sách kiểm-ước

Hội-đồng các quan thượng-thư ung-chuẩn một bản lệnh đổi 87 hội-đồng hàng quận làm 28 hội-đồng cho xứ.

Việc nước Anh

Việc thợ mỏ

Các đại-biểu thợ mỏ cho phép hội-đồng trị-sự của hội-đồng liên-hiệp để tuyệt với chánh-phủ các khoản mới để định và từng miền.

Việc nước Đức

Việc hội Vạn quốc

Tòa nội-các nước Đức chưa quyết-định về cái vấn-đề quan-hệ về hội Vạn-quốc. Hiện còn đợi tờ trình của nhà giám-đốc tên là Gauss hiện đương trở về Berlin.

Đường hàng không

Báo *Matin* có báo tin rằng cái tàu bay sắp đương về việc này sẽ đi Cadix đến Buenos-Ayres, hạn đương làm ở Friedrichshafen, đến cuối năm 19.6 sẽ thí nghiệm. Tàu ấy sẽ chở 4.000 kilos, và sẽ bay 40 giờ, mỗi giờ đi đồng là 250 kilomètres.

Tại hội Vạn-quốc

Việc tổ chức hội-đồng quản trị

Ban coi việc tổ chức hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc đã họp sáng hôm nay. Ông đại-biểu nước Anh có nói ban ấy nhất sức làm cho Tây-ban-nha được như ý. Phụ-ban của ban ấy giao cho xét việc ấy, khuyên nên đặt các nhân hội-viên có quyền được tại cử, khiến cho những nước trông-cử có thể được tái cử.

Ông chánh ban ấy là M. Motta có nói việc nước Đức vào hội Vạn-quốc không có điều gì ngăn trở cả.

M. Von Hoesch có xin ông Briand trả lời cho khi nào nước Đức vào hội Vạn-quốc, hãy xét cái vấn đề hạt sông Sarre, hạt đất Memel và đất Danzig.

Việc ở Mãn-châu

Cái chánh sách của Nhật

Ban kinh-tế Nhật-bản, hiện đương họp ở Đại-liên, có bàn nên đặt một sở nông-phố để giúp đỡ cho người Cao-ly di-cư sang Mãn-châu, và để cấp đất, và vốn cho họ. Lại bàn đặt một sở riêng coi việc di-dân Cao-ly ở các bộ Hành-sự Nhật.

Việc nước Nhật

Chánh sách đối với Trung-hoa

Việc báo *Times* ở Londres có đăng một bài xã-thuyết khuyên liệt-quốc nên can thiệp vào việc Trung-Hoa, dư-luận Nhật-bản cho nước Anh có ý muốn đổi chánh sách ở Trung-bộ, và Nam bộ Trung-hoa, và nước Anh có thể tán trợ cho cái chánh sách Nhật bản ở Mãn-châu, để giữ lấy cái thế-lực kinh-tế của Hương-cảng và Quảng châu, và thung lũng Dương-tử.

Việc Úc đại lị á

Người Đức ở Úc châu

Người Đức xem chừng đã mở mang việc buôn bán với Úc-đại-lị-á. Đã đặt các đường hàng-hải cho đi đến, và có lẽ định mua nhiều lông cừu.

Việc hàng không

Bộ hàng không của hoàng gia Úc-đại-lị-á vừa sắp một cuộc bay đến ở các đảo Nouvelles Hebrides, và Nouvelle Calédonie.

(*Indopacifi*)

Việc Trung-hoa

Ngày 3 Septembre 1926

Dịch tả

Ở Thượng-hải lại nhiễm người bệnh tả. Tuần lễ trước có 111 người mắc bệnh, trong số ấy có 32 người chết.

Ở Cáp-nhĩ-tân cũng có dịch tả. Đã có 65 người mắc bệnh.

Việc chiến-tranh

Có tin đích xác rằng quân Quảng-châu đã lấy được Vũ-xương. Ngô-bội-Phu hạ lệnh bắn Trần-Canh-Mô, đốc quân Hồ-bắc, về tội hội phản.

[illegible]

việc đánh được Vũ-xương, Hán-giang, và Hán-khẩu.

Ở Sơn-đầu có tin rằng, tỉnh Quảng đông bị quân phản-cộng ở Phúc-kiến tràn vào. Các quan ở Sơn-đầu định bỏ tỉnh, hiện đã bắt một cái tàu để đi. Ngoài cửa bể có đặt cái mìn.

(*Indopacifi*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin ngài làm ơn cho bảo cho tôi một việc như sau này:

Mấy năm trước vợ chồng tôi bị kiện, già thì bị tịch ký mất cả, nay vì sự ăn tiện làm ăn tôi có mua được ngót mẫu đất, để làm vợ lẽ tôi mà hiện miếng đất ấy tôi cũng có làm hai cái nhà gạch.

Tôi cần tiền buôn bán nay muốn cầm cái đất và nhà ấy có được không?

Khi quá cố đi, tôi để cái cần ấy lại cho ba con gái (con vợ cả) và một đứa con gái (con vợ lẽ) thì phải làm thế nào, xin mách trả lời cho thì tôi cám ơn lắm.

LỜI ĐÁP.— Nếu đất ấy đã tên vợ lẽ ông thì muốn bán muốn cầm phải có chữ vợ lẽ ông ký mới được.

Muốn để lại cho các con cũng vậy, chúc-thư phải có chữ vợ lẽ ông ký mới được. Vì thứ nhà đất tên ông thì ông có quyền ký một mình không cần chữ ký của người vợ lẽ cũng được.

Pr. L-L.

VĂN UYỂN

Đất khách tương tư

Gặp gỡ nhau bên trời mộ liễu,
Lộ tương-tư chan chứa vì đâu?
Giải tình mua mác một màu,
Hòm mai trăm mối lo sầu vương;
Hoa tiêu giải đoạn trường mấy bức,
Sao thêm khuất tin tức vắng không.
Trách lòng hờ hững với lòng,
Sông tương mưu gió lạnh lùng riêng ai,
Giấc Vu-giáp mộng dài đêm ngắn,
Mối sầu ấy vơ-vẩn tháng ngày.
Ba sinh vì chẳng kiếp này,
Gặp nhau ắt cũng một ngày là duyên.

Thu cảm

Hơi may hiu-hắt đợt thu-lương,
Đài-cảnh sầu tây khắc lậu trường,
Nẻo gối giang-hồ hồn mộng vấn,
Nẻo canh tâm sự mối tình vương.
Cuộc đời đã ngán trò dâu bể,
Tơ tóc thêm buồn chuyện lẽn hương,
Nghìn dặm thư về ai bạn thiết,
Lưng trời xao xác nhạn kêu sương.

Quảng Hàn Mộng-ni tử

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ 29 độ
15 giờ 31 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	11$.10
nhì,	10 50
ba,	10 00
Thóc hạng nhất;	6 70
Ngô	5 10

Giá bạc. — Kể từ ngày 6 Sept. 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 18 f 25

Tỷ giá quốc tế.

Ngày 17 Août 1926

3 °/₀ hoãn điền		631.90
3 ½ °/₀ hoãn điền		741.70
4 °/₀ vĩnh viễn	1917	481.60
4 °/₀	1918	451.55
5 °/₀	1920	641.90
5 °/₀ hoãn điền	1920	691.35
6	1920	951.00

Ngày 3 Septembre 1926

3 °/₀ vĩnh-viễn		491.95
5 °/₀	1915 1916	541.40

Tỉm nước — Nước lại nhiều lên. Mực nước sông Hồng-hà, ở Hanoi đêm thứ bảy lên hai phần tây.

Ngày chủ nhật lên 3 phần;

Đêm chủ nhật lên 2 phần.

Nước sông Thái-bình thì xuống chậm.

Các chỗ vỡ vẫn đang hàn hắt hiết.

Dân lụt phần thì đi làm đồ, phần thì đến tạm trú các nơi cao ráo, còn những người cùng quá, thì đi hành khất các nơi. Hồi vậy ở thành phố nay số người đi hành khất tăng lên nhiều quá. Hỏi người nào cũng kêu là ở miền lụt đến cả.

∴

Tại Minh-khai vì những trận mưa dào đổ vừa rồi, làm cho các chỗ cao xem nay không cấy hái gì được, nay đều cày cấy được cả nhất là về hạt Kim-sơn, xem như vậy thì biết mùa lắm nước thật.

∴

Đường qua cầu sông Cái và cầu sông Luộc sang đường thuộc-địa số 2, cho tới Phát-yên và đường thuộc-địa số 3 cho tới Thái-nguyên, nay đã đi lại được.

∴

Đường hàng tỉnh số 11 từ Trang-hà đi Hưng-hóa đến Phú thọ, nay đã đi lại được.

Thế nhưng đi qua cái cầu bắc tạm ở km 63 + 100 thì phải cẩn thận lắm mới được.

Cầu ấy chỉ chịu nổi những xe ô tô nặng tối 1200 kgr đi rất chậm, mỗi lần nhiều nhất là 5 km. là cùng.

Vì đường Hưng-hóa đi Phú-thọ hễ trời mưa thì khó đi lắm, vậy phải đi cẩn thận lắm mới được, có nhiều ổ vì trận nước lên vừa rồi bị sụt.

Sau nữa từ bến đò Trung-hà và bến đò Phà-thọ đi lên lắm, mỗi chỗ phải mất một giờ đồng hồ. Khi nước lên to và số giờ đi nguy hiểm lắm.

∴

Cuộc công thải hai triệu đồng đã gần đã số người vay rồi. — Cuộc công thải Đông-pháp hai triệu sẽ vay đồng vừa mới mở ngày 1er septembre mà đến ngày nay đã gần đủ số cho vay rồi. Ngày 8 septembre ở các nhà ngân-hàng Hanoi và Haiphong đã thu được 1 triệu 20 vạn rồi. Các tỉnh ở trong Lục tỉnh cũng thu được quá bảy nhiêu.

Cuộc thi xe-đạp đường trường 100 kilomètres lấy giải quán-quân tại Bắc kỳ trong năm 1926. — Cuộc thi xe đạp đường trường lấy giải quán quân tại Bắc-kỳ ngày 21 mars 19.6 thì hội xe đạp U. V. F. H. tuyển bổ sung kết quả và đăng vào công báo cần hội ngày 3 juin rồi. Nay chiếu theo việc kết quả đã tuyển-bổ ấy thì Hội xe-đạp Hanoi mới những người dự thi được thưởng đến nhà M. Christe là thủ-quỹ của hội ở đường Bibillot prolongé số 1 bis mà lấy thưởng vào ngày 10 septembre từ 14 đến 17 giờ.

Người nào được thưởng mà không ở Hanoi nữa thì xin cho ông thủ-quỹ biết chỗ ở mình ở đâu để M. Christe sẽ gửi những số tiền thưởng đến.

Những người được giải thưởng theo thứ tự như sau này:

MM. 1° — Mare Reay
2° — Mara Serge
3° — Grimal
4° — Gall
5° — Teuzières
6° — Can
7° — Tiến
8° — Kế
9° — Calvados
10° — Vincelet

[illegible] ba sẽ mở tại tòa Thượng-thẩm Hanoi, các việc xử trong vụ án này là:

Ngày hôm hai 20 septembre 1926. — Vũ-Học tức Tăng-Học, Phạm-Nghĩm, Đặng-công-Đang, Trương-Thu tức Tăng Tau, Đoàn-Tiến, Phạm-hữu-Khương tức cả Nành, Đỗ Liêm phạm tội ăn cướp và đánh người bị thương.

Ngày thứ ba 21 septembre 1926. — Phùng-Tá, Vàng-Tá, Vàng-Minh tức Vàng-Lành, Vàng-giu-Minh tức Sao-Vàng phạm tội giết người.

Ngày thứ tư 22 septembre 1926. — Đỗ-văn-Vy tức Cả-Vy đàng gấy bọc giả 100 đồng.

Ng-hữu-Cầu tức Phó-cả, Dương-văn-Ky tức Ly-Quỳnh làm giấy bọc giả 5 đồng.

Ngày thứ năm 23 septembre 1926. — Lý-văn-Lý phạm tội đánh chết người.

Ng-văn-Hu, Lê-văn-Thoan làm bọc bạc giả.

Ngày thứ sáu 24 septembre 1926. — Ng-v Sinh, Lu-văn-Bang, La-cao-Ngan tức Lao-Tiến ăn cắp giết người và giấu tử thi.

Ngày thứ bảy 25 septembre 1926. — Ng ba-Dụ gấy vợ.

Ngày thứ hai 27 septembre 1926. — Bà-bá Lan, Bà-bá Cau cướp ăn cướp.

Lương sau-Lan tức Tam-wa-Yiong Ly-chou Yam đem giấy bọc giả 100 đồng vào địa-hạt Đông-dương.

Ngày thứ ba 28 septembre 1926. — Sy-a-Cau, Lạo-a-Thi, Pao-sy-Mui ăn cướp và giấu tử-thi.

Ngày thứ tư 29 septembre 1926. — Hoàng-gi-Cui tức Ho-gi-Chi, Hoàng-v-Hồ, Hoàng danh-Say, Hoàng-chan-Khay.

Ngày thứ năm 30 septembre 1926. — Chen-Kim tức Tchao-Kim tức Khay-Boang, Hồ-long-Nội, Hồ-[illegible]-Chi đem bọc bạc giả vào Đông-dương.

∴

Đến chiều thứ bảy 11 septembre thì sẽ rút thăm lấy tên những ông hội thẩm.

Tòa án binh. — Đến thứ năm 16 septembre này, hồi 7 giờ 30, tòa án binh sẽ họp để xử các việc sau này:

Việc người lính khố đỏ Đỗ-văn-An tạn việc hội [illegible]

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tàu « Đồng-lợi » đắm. — Trong trận bão đêm thứ bảy mới rồi, chiếc tàu *Đồng lợi* của M. Ng-hữu-Thu tức Sen đi từ Nam-định ra Haiphong bị đắm ở gần Kiến-an hồi quá nửa đêm. Tàu ấy chở ước chừng 400 hành-khách. Nghe đâu được non 100 người sống sót. M. Ng-hữu-Thu tức Sen đang dự việc Nghị-viện ở Hanoi, được tin ấy đã xin phép đi tàu bay chở thư về Haiphong ngay ngày hôm qua. Được tin gì sau, bản-báo sẽ đăng tiếp.

Tiền quyên giúp người bị lụt. — Số tiền quyên giúp người bị lụt các năm trước còn thừa lại mà phủ Thống sứ giao cho Hội-đồng

sứ giao cho Hội-đồng	6 652 p. 50
Tiền lãi của số tiền ấy	35 94
Succession Emilcente	300 . 00
Société française des Distilleries de l'Indochine	2 000 . 00
M. A R Fontaine, président du Conseil d'Administration de la Société française des Distilleries de l'Indochine.	500 . 00
M. Piot, Directeur général de la société française des Distilleries de l'Indochine.	100 . 00
M V. N.	20 . 00
Cộng là :	9.578 $ 44

Tuyển học trò vào trường Kỹ-nghệ thực-hành. — Sáng hôm nay tại trường hàng Kè, Hanoi, tại Nam-định và Việt-tri đã mở kỳ thi lấy học-trò vào trường Kỹ-nghệ thực-hành. Tại Hanoi có 159 thí sinh, Nam-định 51 người và Việt-tri 20 người.

Sáng hôm nay đã thi những bài sau này:

Ám tả (1 giờ 30 phút)

Le travail manuel

Pour améliorer la main d'œuvre et la qualité du travail, il est nécessaire d'avoir les jeunes gens sous la main pendant un temps essez long, afin de pouvoir façonner leur corps et pétrir leur esprit. En même temps qu'on leur apprend un métier, il faut leur faire aimer le travail et l'épargne, et s'efforcer de détruire pour toujours chez eux l'amour du jeu, de la dissipation et de la paresse. Et si quelque chose est capable de produire cet heureux résultat, n'est-ce pas le travail manuel, cet exercice libre et intelligent des forces physiques qui, tout en développant les muscles, donne la santé au corps et la gaîté à l'âme?

Câu hỏi

1° Expliquer les expressions: façonner le corps, pétrir l'esprit.

2° Conjuguer: apprendre un métier au présent, au passé composé et au futur de l'Indicatif.

3° Analyser grammaticalement: On leur apprend un métier.

Tính đố

(hạn 2 giờ)

1. Dans un atelier travaillent 11 hommes et 16 femmes, Une femme gagne 3 fois moins qu'un homme. Tous ces ouvriers reçoivent ensemble chaque jour 28 $ 42. On demande le salaire journalier: d'un homme, d'une femme.

2. On a deux champs dont le terrain est de valeur égale; le premier est un rectangle de 12 m. de long et 75 m. de large; il vaut 418 $ 50. Le second est un triangle de 180 m de base sur 90 de hauteur.

Quelle est la valeur de ce second terrain?

Luận Pháp văn

(hạn 2 giờ)

Vous venez à l'ecole des Arts Appliqués pour apprendre un métier (lequel?). Dites quelles sont vos résolutions et les projets que vous formez pour votre avenir.

Việc người lính bị đánh ở đường nhà thuốc súng. — Về việc một người lính khố đỏ, bị mấy người đến đánh ở trên đường nhà thuốc súng, nay sở mật thám đã đò xét bắt được ba tên thủ phạm là tên Ng-viết-Thọ, Trần văn Tu và Thân văn Hoan ở đường Thanh-giám. Nguyên là hôm ấy, người lính khố đỏ cùng vợ đi qua con đường ấy, thì ba tên trên này và mấy đứa bạn nữa ngồi làm gì ở chỗ bãi cỏ gần đường đó, không biết. Sẵn thấy vợ chồng người lính dắt nhau qua đó, thì bọn chúng chế bửu chế nhạo. Người lính không chịu được, nói lại, tức thì chúng ở lên đánh người lính tơi bụi. Người lính bị đâm một vết ở má bên trái, thẳng vào mồm, bật hẳn hai cái răng hàm trên, lưng và ngực cũng bị nhiều vết thương lắm.

Hiện nay còn hai tên phạm nữa là tên Toàn và tên Tân, còn trốn chưa bắt được.

Muốn bán một cái nhà số 86, Bd Carreau (đường Phố-nhi). Hỏi tại Luật-sư Mourlan số 40, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ, Hanoi. 5.864

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Nhà thương con gái. — Vì cái nhà thứ nhất của nhà thương con gái (*Dispensaire*) làm tại chỗ đất nhà tu kín cũ trước không đủ chứa các kỹ nữ mắc bệnh trong thành phố, bởi vậy nên lại phải làm thêm cái nhà thứ hai nữa chứa được chừng 100 bệnh nhân, để chữa các kỹ nữ mắc bệnh cứ mỗi ngày một nhiều ra. Cái nhà thứ hai này bắt đầu làm từ hai tháng nay đã hoàn thành. Vậy hợp với cái nhà thứ nhất, thì nhà thương ấy nay có thể nhận được tới 200 con gái mắc bệnh vào đấy chữa, kỳ bao giờ thật khỏi hẳn mới lại được ra ngoài bán hàng.

Mấy lời mách cùng các nhà từ-thiện. — Bản-quán tiếp được mấy câu sau này từ sáng thứ sáu, song bản-quán hoãn lại để đợi xong hai buổi hát làm phúc ngày thứ bảy, và ngày chủ nhật rồi mới đăng báo, kẻo mang tiếng là phá cái cuộc phúc đức của những nhà tổ chức nên cuộc hát ấy. Và bản-quán lại được tin rằng, quan Đốc-lý thấy các báo đăng tin về hai cuộc hát ấy, thì đã cử quan Cảnh-sát đến kiểm-soát số tiền thu được. Song các lời của M. T. V. T. nói trong mấy câu sau này cũng có lẽ lắm, vậy từ giờ các nhà nhiệt-thành đặt cuộc hát làm phúc, tưởng nên tự ý xin quan trên cử người kiểm soát việc tiền bạc, hoặc xin một đôi người danh vọng chứng kiến cho thì không còn ngại gì những lời dị-nghị kia khác nữa.

« Từ ngày có cái phong trào hát làm phúc đến giờ, thỉnh thoảng lại thấy có người mở cuộc hát làm phúc; nhất là trong khi có xảy ra tai nạn, như hỏa tai, hay thủy tai, thì lại nhiều cuộc hát làm phúc lắm. Trong số người đứng đặt nên các cuộc ấy, người có lòng nhiệt thành với việc nghĩa cũng nhiều, nhưng người giả-mạo việc nghĩa mà lừa dối công chúng cũng không phải là không có. Các nhà từ thiện cũng nên biết mà giữ gìn kẻo bị chúng lừa. Mỗi khi có cuộc hát làm phúc, ta nên xét xem người đứng đầu có phải là người đủ cho ta tin được không, và việc của họ làm có các quan chức kiểm-soát không. Nhược bằng không thì ta phải giữ-gìn, kẻo bị họ lừa dối. Tiền ta đem mua vé những cuộc hát ấy, thà ta cứ để gửi đến các hội-đồng cứu-tế, hay là đem phát ngay cho kẻ nghèo khó còn hơn. »

T. V. T. lại cáo

Lại về việc hát làm phúc. — Bản quán lại tiếp được bài sau này về việc hát làm phúc.

Có mấy ông làm việc các công sở có đứng lên tổ-chức ở rạp Cải lương hí-viện hai buổi hát vào tối thứ bảy và chủ nhật (mồng 4 và 5 tháng chín tây) để lấy tiền giúp dân cùng khổn ở các miền bị lụt. Xem ra các ông đứng tổ-chức cũng đã rất công phu, mỗi người mỗi việc, không quản công lao khó nhọc. Tấm lòng nghĩa hiệp của các ông thật đáng kính đáng trọng thay! Nhưng ai ngờ đâu trong việc nghĩa cử lại có kẻ giả danh để đi lừa dối người. Những kẻ ấy ta chẳng nên dung túng, ta cũng nên vẽ mặt để người đời biết mà tránh. Số là chúng tôi thấy đăng trong báo rằng vé xem hát có gửi bán ở một hiệu ở phố kia. Vì việc nghĩa, anh tôi cùng tôi, hồi 6 giờ rưỡi hôm thứ sáu nghĩa là trước hôm khai diễn một ngày, rốt sáng lại hiệu ấy mua vé. Khi chúng tôi vào thì có một chàng trạc độ hai mươi tuổi, người đẫy đà, mặt sáng sủa ra tiếp chúng tôi. Tôi hỏi vé có tăng giá không, thì chàng ta đáp rằng có, giá chỗ ngồi tăng gần gấp ba. Tôi nói với chàng cho tôi mấy vé về hạng 0 p. 60 mọi ngày. Chàng ta lên gác một cô thiếu-nữ vào mở tủ đem ra mấy tập vé. Chàng đưa vé cho chúng tôi xem và bảo chúng tôi rằng: Đây tôi có cả thảy ba hạng, hạng 2 p. hạng 1 p. 50 và hạng 1 p. Hạng 1 p. này là hạng 0 p. 40 ngày thường, xa sân khấu và khó xem lắm. Chỉ có hạng 1 p. 50 này là dễ xem, tôi chỉ còn có 5 vé này, mà toàn là những vé gần cả. Tôi liền lấy ba vé ấy, tôi đưa cho chàng 5 p. chàng giả lại tôi 0 p. 50. Khi lấy vé xong chàng lại đưa cho hai anh em tôi mỗi người một cái giấy chiếu hàng. Về đến nhà nào biết mưu gian. Hôm thứ bảy, chúng tôi lại xem hát, tới cửa tiền chúng tôi vào nhận chỗ ngồi, không có điều chi là trở ngại cả. Khai diễn được một lúc thì có mấy người đến nhận chỗ ngồi của chúng tôi, tôi xem vé thì cũng một số với vé chúng tôi. Lúc ấy tôi đem vé ra hỏi mấy ông trông nom công việc trong rạp hát, thì các ông ấy nói ra rằng, ba cái vé của chúng tôi toàn là mảnh vé giả lại (souche); những vé kia mới là vé thực, thành thử một chỗ ngồi mà đem đem bán cho hai người. Vì các ông trông nom công việc hôm ấy phần nhiều là người tôi quen biết, nên các

---

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150

Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Thứ sáu 3 Septembre khai trường.

Đơn xin học phải gửi đến ông hiệu trưởng, 22, phố Nhà thờ (Rue Lamblot) và phải đính giấy khai sinh.

Học trò đến một mình không có người nhà đưa thì không nhận.

ông bảo lấy ghế phụ cho những người kia. Tôi có giao mấy cái vé của chúng tôi để các ông ấy xét cho ra manh mối. Như vậy chẳng biết cái số tiền 4 p. 50 của chúng tôi bỏ ra mua vé, những người khốn khó kia có được hưởng không, hay lại vào túi kẻ gian tham kia? Nhưng cái phần vào túi họ thì chắc lắm. Ôi! đã là việc nghĩa, bỏ ra làm phúc chẳng về thay, thế mà lại có kẻ dựa vào việc phúc mà kiếm lợi. Kiếm lợi bằng cách ấy thật rất đê hèn, có khác chi cướp miếng cơm của người cùng khốn. Kẻ giả-tâm kia thử nghĩ xem cái cách hành vi của mình như thế có đáng thẹn với lương tâm, có đáng làm bia cho người đời tiếu mạ không? Vậy xin ai có tật ấy thì chừa và xin các ông từ rầy giở đi có muốn tổ-chức việc phúc gì cũng nên cẩn thận kén người mà mượn việc, vì thời buổi bây giờ kẻ giả danh làm phúc để làm càn cũng không phải là số ít.

Nguyễn-văn-Thảo lại cáo.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Lừa đảo. — Hôm 15 tháng 8 tây vừa rồi Trần-tất-Đắc, làm nghề thợ cưa biết rằng chồng một người tên là Ng-thị-Xuân làm mật-thám phải đi dò việc ở Móng-cáy, có làm giả một cái thư của chồng người ấy nói rằng phải đi Sầm nứa (Ai-lao) thì đưa cho tên ấy 55 đồng để cầm ra bộ lấy tiền ăn đường. Người đàn-bà ấy không chắc là thư của chồng gửi về, liền bảo tên ấy về để lo tiền, mai đến sẽ đưa cầm bộ, rồi cầm cái thư ấy xuống sở nói tình đầu như thế. Sở Mật-thám biết là đứa lừa đảo liền bảo kệ nó đến thì cứ đưa tiền để rồi bắt lấy quả tang. Khi nó đến thì người ấy đưa 23 đồng nhưng nó đưa cho chồng hắn, mà khi nó ra thì mật-thám đứng dình ở cửa bắt khám đủ số tiền ấy. Hỏi thì nó thú nhận cả. Hiện trước nó đã phải 2 tháng tù về tội ăn cắp. Tòa hỏi chứng cớ rồi phạt tên ấy 5 tháng tù.

Ăn cắp xe bò. — Ng-văn Văn và Lê văn-Bội không làm nghề nghiệp gì cùng nhau ăn cắp hai cái xe bò của một người cai tên là Cảm để ở Thái-hà-ấp phải phạt mỗi đứa 6 tháng tù. Còn tên Nhi cũng can về việc ấy thì được tha vì xét không đủ chứng cớ.

Bội tín. — Lê-văn-Cơ làm đại-lý nhận tiền và đồ lậu của M. Bạch-thái-Đào rồi lấy cả trốn đi không làm. Bên nguyên có đơn kiện, sở mật thám tầm nã mãi mới bắt được. Tòa phạt tên Lê văn-Cơ 3 tháng tù.

Việc ăn cắp ở hiệu Gô-đa. — Hiệu Gô-đa có bắt được Nguyễn-tiến-Kiên là học-trò ăn cắp một gói hàng trong đựng nào là những lọ nước hoa, khăn mùi soa và đồng hồ vàng. Hỏi thì nó khai rằng Ng-v-Đán bán hàng ở hiệu Gô đa ăn cắp gói đồ hàng ấy để ở ngăn kéo, rồi dặn nó đến lấy chực mang ra thì bị bắt. Nhưng tòa hỏi Ng văn-Đán không nhận có đồng đảng và khai rằng, hiện làm ở hiệu ấy đã 20 năm không có làm sự gì bậy cả, và thường thường bắt được những kẻ cắp ăn cắp đồ hàng, vậy có lẽ vì thế tên Hiên bị bắt rồi đổ bậy như thế. Tòa hỏi bên bị và chứng rồi hoãn để đòi chứng thêm. Luật-sư có xin tạm tha cho Ng-v-Đán thì tòa cho, nhưng bắt phải nộp ký quỹ 300 đồng.

Cho ô-tô chạy không đúng giờ. — Nguyễn-văn-Cầu là *chauffeur* của M. Larrivé chở hành-khách ở đường Hanoi — Bắc-ninh cho xe đi không đúng như giờ đã định và đã trình. Tòa phạt Nguyễn-văn-Cầu 3 quan và bắt M. Larrivé là chủ xe phải chịu trách-nhiệm về tiền phạt và lệ phí.

Tòa còn xử nhiều việc nữa song toàn những việc tầm thường cả.

Thuyên chuyển. — Hôm 1er Septembre chuyến xe lửa sáng vào Vinh, học-trò trường Nam-sư-phạm ra ga đi tiễn chân ông giáo Dương-văn-Long đổi vào trường Trung-kỳ đông lắm. Ông làm giáo-học tại trường Nam sư-phạm từ khi mới có trường đến nay, trong bấy nhiêu năm giời, rất có lòng thương yêu học trò nên ai ai cũng có lòng ái mộ.

Ngạch học chính. — M. Ng-khắc-Chức, giáo học thì sai ở Làokay nay nay được nghỉ 30 ngày vì sức yếu.

Ngạch khán-hộ. — Các nam nữ khán hộ có tên sau này, đã trúng tuyển kỳ thi ngày 19-7-26 nay đều được bổ làm khán hộ tại nhà thương Bảo-hộ Hanoi:

MM. Trần-đình Lý Ng-v-Liên, Đặng-ngọc Ánh dit Uynh, Ng-v-Khanh. Ng-v-Niên, Đặng-thế-Mạnh, Ng-v-Mùi Cát-huy Lộc, Quách đình-Đức, Ng-văn-Thiết, Phạm hữu Thuyết Vũ-v-Đông, Trần-văn-Sum, Ng-hữu-Liên, Vũ đức-Khai dit Tháp, Ng-chu-nhu, Ng-hữu-Độ, Chu đức-chi, Ng-đình-Thao, Trần văn Khoan Elles Lê-thị-Nghi, Ng-thị-Lê, Ng-thị-Tý, Mầu-thị Vân.

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy. — Ngày hôm nay, 6 septembre 1926, số người đi lại ở ga xe hỏa và bến tàu thủy như sau này:

Tại ga xe hỏa

Số người đến:	72 người	—	Âu
	1937	—	Á
Số người đi:	47	—	Âu
	1613	—	Á

Tại bến tàu thủy

Số người đến:	6 người	—	lính
	455	—	Nam
Số người đi:	6	—	lính
	490	—	Nam

Con đỏ bất lương. — Trần thị Tình 24 tuổi, là con đỏ can việc bắt mất đứa bé và lừa mất các đồ nữ trang của Mme Thị Bá, ở số 46 phố Strasbourg, Haiphong, nên đã phải bắt giam xét.

Đi đâu mất? — Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi, sở mật thám đã cho xét về việc M. Phùng văn Cách, lục sự tại Sơn-tây có đơn trình rằng không biết tên Trương đức Hảo đi đâu mất.

Chuyện cái xuyến vàng. — Sở mật thám đã cho xét về việc Mme Ng-thị-Huệ, nhà số 15 phố Cửa bắc, mất chiếc xuyến vàng giá đáng 41 p 50.

Bội tín. — Đinh-văn-Mão ở ngõ hàng Bột, bị thưa là bội tín một món tiền 13 đồng của M. Trần-văn-Đ., số 70 đường Lò-đúc, nên đã bị bắt giam xét.

Một sòng chắn. — Đêm thứ bảy mới rồi, sở mật-thám bắt được một bọn xóc đĩa ở phố hàng Bông-thợ-nhuộm số 65. Người gá bạc tên là Sâu Nghệ cùng với 17 con bạc đều phải giải vào sở mật thám đêm hôm ấy.

Đã tìm thấy thẻ thuế thân. — Vũ Xương, 23 tuổi làm *chauffeur* cho hãng ô tô Daclos ngày hôm mồng 3 có khai mất thẻ thuế thân số T 793 8 mà Vũ-văn-Chạm đã thấy ở trên bờ-hồ và mang đến gửi sở Cẩm thì người mất thẻ đã đến lấy về rồi.

Cần người làm việc

Nhà in bản quán cần lấy thêm mấy người xếp chữ giỏi nữa. Vậy ai muốn làm, nên đến ngay mà xin.

PHIM ẢNH TÀU!!! TRUYỆN TÀU!!!

Người Tàu đóng trò!!!

Của đại hiệu làm phim ảnh ở bên Tàu gửi sang đem chiếu tại rạp

FAMILI CINÉMA

Phố hàng Buồm Hanoi

Bắt đầu từ thứ tư 1er đến thứ sáu 3 Septembre 1926

Chương trình thứ nhất

Một chuyện ái-tình rất hay và làm trò rất vui

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên số « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

Người điên. — Phạm văn Sĩ, quán làng Đông-Khê huyện Kim bảng (Hà-Nam) bị chứng điên, đi lang thang ở ngoài đường thì đã đưa vào nhà thương Phủ doãn.

Xe đạp của ai? — Chiếc xe đạp hiệu Daring số 8436 thấy bỏ ở phố hàng Lọng đem về sở Cẩm thì nay người có xe tên là Ng-danh-Tịnh 24 tuổi ở số nhà 72 phố hàng Quạt đã đến xin lấy về.

Trẻ lạc. — M. Phạm văng Thanh, thư ký tại sở Học chánh ở số 65 phố hàng Gai có thấy một đứa con gái bé, lên 12 tuổi, bị lạc thì đưa nó đến sở Cẩm, hiện nay con bé đã về quê quán nó làng Yên-Lịch, phủ Khoái-châu, tỉnh Hưng-yên.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km dĩ-thượng thì 0 p. 18 một cây.

TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Triền sông Hồng-hà

	5 Sept. hồi 6 giờ	18 giờ	6 Sept. hồi 6 giờ
Lao-kay	77.09	77.79	77.64
Yên-bái	29.46	29.41	29.66
Việt-tri	13.15	13.25	13.25
Hanoi	8.04	8.7	8.09
Vạn-yên	6.85	6.85	8.0
Hòa-bình	6.15	5.96	6.60
Tuyên-quang	6.10	6.10	5.85
Phủ-đoan	21.78	21.18	21.18
Phủ Yên-bình	1.60	1.90	2.20

Triền sông Thái-bình

	5 Sept. hồi 6 giờ	6 Sept. hồi 6 giờ
Thái-nguyên	21.66	21.71
Lâm	4.50	4.10
Phủ-lạng-thương	5.50	5.25
Đáp-cầu	5.48	5.37
Phả-lại	4.16	4.01

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Gạo, ngô của Bắc-kỳ đem đi ngoại quốc. — Trong tháng août vừa qua số gạo của Bắc-kỳ xuất cảng là 902.203 kgr. Trong số ấy thì 163.500 kgr đem sang Pháp, còn thì đem sang Hong-kong.

Trong ngày 31 août vừa rồi, lại đã xuất cảng 2231 túi ngô, vàng, cân được 197.770 kgr. ngô sang Marseille.

Nạn ô tô. — Hồi 9 giờ sáng thứ sáu; chiếc ô tô số T. 3011 của M Nam-Sinh, đi đến ngã tư đường Daumer Bonnal thì đụng phải một người *chauffeur* phụ của nhà khách sạn ở Đồ sơn; người *chauffeur* phụ ấy bị xây xát nhiều chỗ.

NAM-ĐỊNH

Việc đình công ở nhà máy sợi. — Các thợ thuyền làm tại nhà máy sợi vẫn đình công. Nhưng nhiều người đã tỏ ý muốn lại trở lại làm việc như thường.

Nhưng người chủ-động về việc đình-công này, nghe đâu là những người ở nhà máy ấy

HÀ-ĐÔNG

Ai tín. — Bản quán được tin rằng cụ Bùi-xuân-Nhân cựu chánh tổng, tổng Thanh liệt là thân-phụ ông Bùi-xuân-Đài chánh tổng đương thứ, tạ thế ngày 25 tháng bảy ta. Năm nay cụ hưởng thọ ngoại 80 tuổi. Đến sáng ngày mồng 2 tháng tám ta này sẽ làm lễ an táng.

Bản quán có lời chia buồn với ông Bùi-xuân Đài cùng quí quyến.

THÁI BÌNH

Các Nhân dân đại-biểu vào yết kiến quan Thống-sứ. — Hồi 4 giờ chiều hôm thứ sáu vừa rồi, 7 ông đại-biểu là M. Trần-đình-Hào và các ông khác vào yết kiến cám ơn quan Thống-sứ đã cấp cho lọc dân tỉnh ấy, một vạn bạc và thỉnh cầu mấy việc sau này: 1. Nếu việc hạp long đê Hạ-lão có thể làm ngay được để dân tạo giá thì hay lắm, nếu không làm ngay thời xin hoãn đến khi nước thật cạn kẻo mà làm cưỡng thời dân phu rất vả, tốn phí rất nhiều. Quan Thống-sứ đáp rằng ngài sẽ hỏi quan Sứ nếu hạp long ngay mà dân tái giá được thời phải tốn bao nhiêu ngài cũng làm để cho dân đỡ khổ, nếu không kịp tái giá thời đành để đến lúc nước cạn sẽ hạp long. 2. Xin quan Thống-sứ xét cái tình cảnh khốn khổ của dân kẻ mấy mươi vạn con người bị lụt, phải chờ từ nay đến mùa sang năm mới có thóc mới, lại khi nước đã ra rồi, khi giở về làng lấy gì mà tu bổ nhà cửa, lấy gì sinh nhai, tuy tỉnh Thái-bình nhiều nhà giàu, nhưng kỳ lụt này, những người ấy bị thiệt hại hơn cả, số thóc còn lại thì 10 phần chỉ còn được bốn năm phần, trong số ấy lại tầm một mất một hai phần, nên không đủ mà cấp phát cho người làng. Quan Thống-sứ đáp rằng ngài đã thấu cái cảnh khổ của dân ngài tìm hết cách, cứu cho dân đỡ khổ, hiện nay 4 tỉnh phải lụt mà số tiền 20 vạn tiêu từ trước đến nay, còn lại được 8 vạn đồng, nay mai Nam-kỳ gửi cho 5 vạn. Thành phố Haiphong cho 5 nghìn, chắc thành phố Hanoi cũng cho từng ấy. Ngài đã lập một hội cứu tế chẩn quyên các tỉnh cũng được nhiều, tiền đã có nhưng ngài nghĩ cách làm sao cho đồng tiền hột gạo, lọc dân được hưởng, vậy định lập trong các tỉnh bị lụt mỗi tỉnh một hội đồng cứu tế, tiền gạo sẽ giao hội ấy đều tận nơi phát về các quan địa phương giúp đỡ. 3. Xin xá thuế vụ đông cho 8 phủ huyện bị lụt, còn 4 phủ huyện ruộng ngập nước mưa, thời xin lập mỗi huyện một hội đồng, có quan dân làm hội viên để xét những thửa ruộng nào nước mưa ngập mất thời hội đồng làm tờ trình để nhà nước xá thuế vụ đông cho. Quan Thống-sứ chuẩn y lời xin ấy, nhưng các ông đại biểu nên làm giấy thỉnh cầu ngay. Gần 5 giờ ra về, trước khi ra các ông đại-biểu cám ơn quan Thống sứ đã thương dân Thái-bình một cách rất chu đáo như thế.

Lắm quan quá! — Không thấy tỉnh nào lắm quan giả như tỉnh này, ai cũng là quan lớn và cụ lớn hết. Anh chánh tổng đi lo chạy chức trợ lý (chức mới ở đây mới đặt riêng) cũng là quan lớn hay là cụ lớn, anh ký rượu lăng nhăng cậy thần cậy thế ở đâu đâu cũng để cho ngu dân hoặc xui đầy tớ xưng họ là quan lớn với cụ lớn. Không thấy tỉnh nào lắm chuyện kỳ khôi, lắm điều lăng nhăng như tỉnh này.

S. lại cáo.

PHỦ LÝ

Ngày khai trường. — Ngày khai trường năm nay thật là vui vẻ, các nhà có con em đi xin học, ai nấy đều được vui lòng không phải phẫn chực quị lụy như mọi khi, mà cũng không phải kêu cầu oán hận gì cả. Vì được M Aubri, đốc-học mới rất công bình, mà có lòng săn sóc đến việc nhà trường. Ông tự thu lấy đơn xin học, tự thi lấy học trò, ai đúng niên-hạn đủ tư-cách, đều được vào học một cách rất dễ dàng, không có tư tình vị ai cả. Bởi vậy cho nên các nhà có con đi học, ai nấy đều có bụng mừng.

Ai tín. — Bản quán được tin rằng ông Nguyễn-trọng-Dzinh, thượng hạng thông phán, tòng sự tại phủ Thống-sứ Hanoi, mới mệnh chung ở quê-xứ, phố Châu cầu, hồi 7 giờ tối hôm 2 septembre năm nay hưởng thọ vừa 45 tuổi.

Hồi 1 giờ trưa ngày thứ bảy 4 septembre, đã làm lễ cất đám an táng tại đồng Hồng-phúc. Các viên chức tòng sự các sở, và các bà con thân-quyến đi đưa đám đông lắm.

Ông Dzinh lúc sinh thời là một người học rộng và rất tử-tế, nên bà con quen thuộc được tin buồn này, rất lấy làm thương tiếc.

Bản quán xin có lời kính viếng ông và chia buồn cùng tang gia.

Lời cám ơn. — Chúng tôi xin có lời kính tạ các ngài có lòng thân-đi thăm viếng, chúng đi đưa đám phu-quân, thân-phụ chúng tôi là:

M. NGUYỄN-TRỌNG DZINH

Hàn-lâm viện thị-độc

Sung Sứ-đường thượng hạng phán sự

tạ thế ngày 27 tháng bảy ta ở phố Châu-cầu tỉnh Hà-nam. Trong khi tang-gia bối rối, có điều gì sơ-suất, xin các ngài rộng thứ cho.

Vị-vong-nhân: Mme Vve Ng-trọng-Dzinh

Cô tử: Nguyễn-bá-Háp

Đồng gia bái tạ.

HÒN-GAY

Chết đói thuốc phiện. — Vừa rồi có một người phu làm ở mỏ Cẩm-phả trở về Hongay, người phu ấy vốn nghiện nặng, hôm ấy thuốc hết tiền không, nên đói thuốc quá không sao chịu được, mắt mày xâm-ngắt, nằm lăn ra ở đường, trời thì mưa, trông thảm hại quá, y như một cái xác chết rồi. May sao có một người phu ở sở than Hongay tên là Đàm-văn-Sơi, qua đó thấy thế, hỏi ra mới biết là người vừa đói thuốc vừa đói cơm, liền mua cho một cái bánh ăn và một ít thuốc phiện cho đỡ đói. Rồi lại đưa vào nằm tạm trú ở cái hiên cũng kia cho khỏi mưa vào. Sáng sau người phu ấy lại thăm thì thấy người nghiện đó đã chết tự bao giờ rồi, chân tay lạnh ngắt.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

La famille qui occupe la maison a pour grand-père l'ancien jardinier Van Kylsom, mort depuis longtemps. Une femme en cheveux gris vous dit : J'étais là. J'avais trois ans Ma sœur, plus grande, avait peur et pleurait. On nous a emportées dans les bois. J'étais dans les bras de ma mère. On se collait l'oreille à terre pour écouter, Moi, j'imitais le canon, et je faisais *boum, boum.*

Une porte de la cour, à gauche, nous l'avons dit, donne dans le verger.

Le verger est terrible.

Il est en trois parties, on pourrait presque dire en trois actes. La première partie est un jardin, la deuxième est le verger, la troisième est un bois Ces trois parties ont une enceinte commune, du côté de l'entrée les bâtiments du château et de la ferme, à gauche une haie, à droite un mur, au fond un mur. Le mur de droite est en brique, le mur du fond est en pierre. On entre dans le jardin d'abord. Il est en contre-bas, planté de groseilliers, encombré de végétations sauvages, fermé d'un terrassement monumental en pierre de taille avec balustres à double renflement. C'était un jardin seigneurial dans ce premier style français qui a précédé Lenôtre; ruine et ronce aujourd'hui. Les pilastres sont surmontés de globes qui semblent des boulets de pierre. On compte encore quarante-trois balustres sur leurs dés; les autres sont couchés dans l'herbe. Presque tous ont des éraflures de mousqueterie. Un balustre brisé est posé sur l'étrave comme une jambe cassée.

C'est dans ce jardin, plus bas que le verger, que six voltigeurs du 1er léger, ayant pénétré là et n'en pouvant plus sortir, pris et traqués comme des ours dans leur fosse, acceptèrent le combat avec deux compagnies hanovriennes dont une était armée de carabines. Les hanovriens bordaient ces balustres et tiraient d'en haut. Ces voltigeurs, ripostant d'en bas, six contre deux cents, intrépides, n'ayant pour abri que les groseilliers, mirent un quart d'heure à mourir.

On monte quelques marches, et du jardin on passe dans le verger proprement dit. Là, dans ces quelques toises carrées, quinze cents hommes tombèrent en moins d'une heure. Le mur semble prêt à recommencer le combat. Les trente-huit meurtrières percées par les anglais à des hauteurs irrégulières, y sont encore. Devant la seizième sont couchées deux tombes anglaises en granit. Il n'y a de meurtrières qu'au mur sud ; l'attaque principale venait de là. Ce mur est caché au dehors par une grande haie vive ; les français arrivèrent, croyant n'avoir affaire qu'à la haie, la franchirent et trouvèrent ce mur, obstacle et embuscade, les gardes anglaises derrière, les trente-huit meurtrières faisant feu à la fois, un orage de mitraille et de balles ; et la brigade Soye s'y brisa. Waterloo commença ainsi.

Le verger pourtant fut pris. On n'avait pas d'échelles, les français grimpèrent avec les ongles. On se battit corps à corps sous les arbres. Toute cette herbe a été mouillée de sang. Un bataillon de Nassau, sept cents hommes, fut foudroyé là. Au dehors le mur, contre lequel furent braquées les deux batteries de Kellermann, est rongé par la mitraille.

Ce verger est sensible comme un autre au mois de mai. Il a ses boutons d'or et ses pâquerettes, l'herbe est haute, des chevaux de charrue y paissent, des cordes de crin où sèche du linge traversent les intervalles des arbres et font baisser la tête aux passants, on marche dans cette friche et le pied enfonce dans les trous de taupes. Au milieu de l'herbe on remarque un tronc déraciné, gisant, verdissant. Le major Blackman s'y est adossé pour expirer Sous un grand arbre voisin est tombé le général allemand Duplat, d'une famille française réfugiée à la révocation de l'édit de Nantes. Tout à côté se penche un vieux pommier malade pansé avec un bandage de paille et de terre glaise. Presque tous les pommiers tombent de vieillesse. Il n'y en a pas un qui n'ait sa balle ou son biscayen. Les squelettes d'arbres morts abondent dans ce verger. Les corbeaux volent dans les branches, au fond il y a un bois plein de violettes.

Bauduin tué, Foy blessé, l'incendie, le massacre, le carnage, un ruisseau fait de sang anglais, de sang allemand et de sang français, furieusement mêlés, un puits comblé de cadavres, le régiment de Nassau et le régiment de Brunswick détruits, Duplat tué, Blackman tué, les gardes anglaises mutilées, vingt bataillons français, sur les quarante du corps de Reille, décimés, trois mille hommes, dans cette seule masure de Hougomont, sabrés, écharpés, égorgés, fusillés, brûlés ; et tout cela pour qu'aujourd'hui un paysan dise à un voyageur : *Monsieur, donnez-moi trois francs ! si vous aimez, je vous expliquerai la chose de Waterloo ?*

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Những người hiện ở trong nhà ấy tức là cháu chắt tên làm vườn *Van Kylsom* ngày trước, tên ấy bây giờ chết đã lâu rồi. Một người đàn-bà đầu đã hoa dâm ra mà nói rằng : — Năm ấy cũng đã có tôi rồi, tôi mới lên ba. Chị tôi thì sợ khóc. Người lớn đem chúng tôi vào ẩn trong rừng rậm. Mẹ tôi bế tôi. Phải nằm rạp ghé tai xuống đất để nghe súng. Tôi thì lấy mồm giả làm súng đại-bác, *bùm, bùm.*

Sân có một cái cửa bên tả, để đi ra chỗ vườn các thứ cây ăn quả.

Cái vườn cây ấy gớm lắm.

Vườn ấy chia ra làm ba phần, có thể nói được rằng nó chia làm ba hồi. Phần thứ nhất là một khu vườn hoa, phần thứ hai là khu cây ăn quả, rồi đến phần thứ ba là một cái rừng. Ba phần ấy cùng ở một chỗ kín, nghĩa là chung một giậu xung quanh. Phía ngoài bước vào thì lấy những nhà cửa trong dinh trại làm giới, bên tay trái một cái rào, bên tay phải một bức tường, đàng sau cùng lại một bức tường. Cái tường bên hữu thì bằng gạch, cái tường hậu thì bằng đá. Kì thủy bước vào chỗ vườn hoa. Vườn ấy đất thấp, trồng toàn chua-me (phúc-bồn) nhưng bỏ đã lâu cỏ hoang mọc đầy cả, đàng cuối vườn có một cái sân đất thật to, ngoài có cầu-lơn con-tiện đá. Cái vườn ấy là một cái vườn nhà đài-các, làm theo phép kiến-chúc cũ trước khi có phép dọn vườn của ông *Lenôtre*; ngày nay đã tồi-tàn cả, gai sậy mọc như rừng. Những cột-trụ thì trên có quả tròn hình như những đạn to bằng đá. Hiện còn bốn-mươi-ba cái con-tiện bằng đá vẫn đứng vững trong khớp; dư-giả thì đổ cả xuống cỏ rồi. Cái nào cũng có vết đạn bắn vào sây-sát cả. Có một cái gẫy nằm ngang trên bậc, nom xa hình như một cái ống chân gẫy vậy.

Chính ở trong cái vườn hoa đó, thấp hơn chỗ vườn cây một chút, ngày xưa có sáu tên lính ở cơ khinh-kị thứ Nhất, trót chạy vào đó rồi không sao ra được nữa, thật là cảnh mấy con gấu sa xuống hố, thành phải đất keo đối-địch với hai *con-ma-nhi* quân Đức, một *con-ma-nhi* có súng *ca-la-binh*. Quân Đức trèo lên cái đường triện đó rồi bắn xuống. Sáu tên khinh-kị kia bắn lên, sáu người địch với hai trăm người, chỉ có mấy khóm chua-me làm ụ mà nấp, vậy mà đương nổi được trong một khắc đồng-hồ mới chịu chết.

Lên vài ba bậc thì đến chỗ vườn cây. Ở chỗ khu đất nhỏ ấy, mà nghìn rưởi con người đã chết trong một tiếng đồng-hồ. Nom cái tường bây giờ đã hình như nó vẫn thách, ai muốn đánh nữa không, thì đánh với. Quân nước Anh ngày xưa có đục ra ba-mươi-tám cái khe để chiếu súng, hiện hãy còn nguyên cả. Trước cái khe số mười-sáu hiện có hai cái mộ người *ăng-lê* bằng thiết-thạch. Duy chỉ có bức tường phía nam là có đục những khe ấy; quân ngoài xông vào đánh là do phía đó. Đứng ngoài mà nhìn vào thì có một cái giậu cây che kín cả tường; quân nước Pháp tưởng chỉ có bụi cây mới xông vào, nhẩy qua cái giậu cây thì thấy bức tường ấy, vừa bị đường không tiến được nữa mà lại vừa bị súng bắn qua khe tường ra, ba-mươi-tám cái khe cùng bắn một lúc như là gió mưa ra đạn lửa; đội quân của ông *Soye* thua là ở chỗ ấy. Trận Hoa-tiết-lô khởi chiến là như thế.

Tuy vậy mà cái vườn cây ấy quân nước Pháp về sau cũng lấy được. Quân ta không có thang phải trèo bằng tay mà vào. Vào đến nơi hai bên giáp-chiến dưới bóng cây. Thì ra bao nhiêu cây cỏ ở chỗ đó đã một phen bị tưới đẫm bằng máu. Cả một *ba-tay-dông* quân Đức xứ *Nassau*, bảy trăm người, chết sạch. Phía ngoài thì cái tường bị hai toán đại-bác của ông *Kellermann* bắn chỉa vào nát cả ra.

Vậy mà cứ đến mùa xuân cái vườn ấy cũng cảm khí trời đằm-ấm như mọi cái vườn khác. Nào là những cúc dại bông vàng, bông trắng đâm chồi, cỏ cao lá rậm, lừa ngựa đến ăn, những gốc cây thì chăng dây phơi quần áo khiến cho người đi qua phải cúi đầu mới đi được, giẫm lên cỏ ấy, giầy xéo lên những tổ chuột hang cày. Ở giữa áng cỏ, còn thấy một cái thân cây long rễ, nằm kềnh-càng đó mà vẫn đâm lá xanh-dì. Ông quan-tư *Blackman* ngày xưa đứng tựa vào cây ấy để mà chết. Bên cây ấy lại có một cây to nữa là cái cây chỗ ông tướng nước Đức tên là *Duplat* đã tử-trận. Ông tướng ấy nguyên ông cha là người nước Pháp, sau khi bãi tờ dụ thành *Nantes*, nghĩa là vì sự nhà vua áp-chế những dân theo đạo cải-lương, phải trốn lánh sang bên đất Đức. Ngay bên cạnh nữa, lại có một cây táo đã già nghiêng đi rồi mà lại có thương, phải lấy rơm ngào với đất thó mà rịt vào. Bao nhiêu cây táo trong vườn ấy hầu cỗi cả rồi. Chẳng có cây nào là không bị đạn hoặc trái-phá bắn vào. Những cây chết khô còn ngổn-ngang đầy trong vườn. Quạ đến bay hết cành này sang cành khác. Đàng sau cùng thì có một cái rừng đầy những cây hoa tím mọc.

Tổng kể ông *Bauduin* chết trận, ông *Foy* bị thương, nhà cửa dinh trại cháy hết, giết nhau không biết cơ man nào là mạng người, máu chảy thành sông, vừa máu người Anh, vừa máu người Đức, vừa máu người Pháp, sôi sùng-sục lên mà trộn lộn với nhau, một cái giếng lấp toàn bằng xác người, một cơ lính Đức xứ *Nassau*, một cơ quân xứ *Brunswick* tan hết cả, ông *Duplat* chết, ông *Blackman* chết, bao nhiêu lính *ăng-lê* bị đui què, cả một đại-đội quân Pháp của ông *Reille* có bốn-mươi *ba-tay-dông* thì hai-mươi *ba-tay dông* chết vào chỗ ấy; những trong một cái trại *Hougomont* đó ba nghìn người bị đâm, bị chém, bị mổ họng, bị bắn, bị cháy mà chết; bấy nhiêu cái não-cảnh để cho bây giờ một người nhà-quê xứ ấy có thể bảo được khách qua đường: « Ông ơi, ông cho tôi ba *francs*, tôi xin kể cái việc Hoa-tiết-lô cho ông nghe! »

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Thảm trạng miền bị lụt

Quốc dĩ dân vi thiên, dân dĩ thực vi thiên, tự nhà chi nước xưa nay ai chẳng lấy sự giàu thịnh làm mưu làm chủ mà lại là một cái nền văn minh cường thịnh của quốc-dân.

Sự giàu thịnh tất do cái nền canh-nông thương cục, và công nghệ mà ra. Nước ta công nghệ ít, thương cục thì bao nhiêu những mối lợi to hết đều ở tay người ngoại quốc lợi dụng. Còn người mình thì chỉ khuynh hướng về nghề làm ruộng cả.

Than ôi! nghề làm ruộng nước mình thực là một nghề cơ cực lắm ai bảo, mồ hôi nước mắt, đem thân thể dầm sương giãi gió, mới mong có ngày được hột thóc để nuôi thân, mà chẳng may vận giời bĩ cực đổi, thấy hạn tai vương, thì chẳng khác nào như đem của mà đánh bạc thì hơi với rể lọ và-lương kia vậy.

Tức như xứ Bắc-kỳ ta trong mấy tỉnh và miền trung châu như Thái-bình, Hưng-yên, Hải-dương, Bắc-ninh và Bắc giang, là những tỉnh dân nhiều và nghề làm ruộng trù thịnh nhất trong bản-xứ, thế mà cứ hằng năm bị ngọn nước vô tình đầy rẫy tràn vào làm cho lúa mạ non màu chìm đắm cả ở dưới một làn nước lớn làm tuyệt vọng của bọn nông-gia trong một năm.

Than ôi, biết rằng trồng cấy, không bằng một ngày trở gió quê, kể từ khi gieo hột thóc đến lúc thành cây lúa, có phải một ngày mà được một màu xanh tốt như kia đâu, tất phải tồn phí biết bao nhiêu công lao vất vả lại còn của trong nhà vận ra ngoài đồng cũng nhiều, để mong có ngày hòa cốc phong đăng, không vận nhất sắc.

Khoảng tháng sáu, tháng bảy, các cánh đồng lúa mạ đương một màu mơn mởn tốt tươi, khách qua đường ai trông thấy chẳng cho là cái cảnh tượng thái bình và có lòng mừng cho nông-gia sẽ có ngày được yên hưởng bão noãn. Ngờ đâu thủy-thần độc-ác, kia lại đem làn nước vô tình xô đến, làm cho bao nhiêu công lao tiền của của bọn nông gia đều chìm đắm mất cả, bao nhiêu những sự hi vọng đều lênh đênh trên mặt nước mà trôi theo xuống đại-dương.

Đất bằng nổi sóng, khi làn nước lên đã bao bọc cả dân cư, ruộng vườn chìm ngập, tường đổ nhà xiêu, những nơi cao ráo còn bay bắc sàn bắc giường để trú ẩn những nơi ông thấp, làn nước đến mình không sao tránh kịp, đành phải đem thân phó mặc cho mưa vùi sóng dập, chìm nổi lênh đênh, thảm trạng ấy cầm lòng sao đậu.

Những nơi có thể làm sàn giường trú được, thì gạo hết tiền không, quanh chỗ ngồi thì chỉ thấy ầm ầm sóng vỗ, biết cậy ai là người ra tay tế độ để vớt kẻ trầm luân. Những kẻ trẻ trung có sức lực còn có thể tìm kiếm được rau cháo mà nuôi thân, tội nghiệp thay cho những nhà cha già con bé sức vóc lại yếu hèn, đành phải chịu ngồi trên mặt nước, vợ chồng con cái cơ hàn nheo nhóc, ngày bữa cháo để cầm hơi sống thừa cũng không cho, chỉ mong cho nước chóng lui để vay công lĩnh nợ, cầm bán vợ con, gán gạt ruộng vườn để lấy lương ăn mà đi tha phương cầu thực, đến khi nước đã lui, thôi thời cha mẹ vợ chồng ngậm ngùi ly biệt mỗi người một phương, tiếng than khóc vang trời dậy đất, những kẻ hữu tâm ai trông thấy mà không phải chân sa lệ rỏ.

Thế mà những kẻ khá giả chốn hương thôn, đã không có lòng chu cấp cho kẻ đồng bào thì chớ, lại còn bo bo giữ nghề bút mèo, thì mua rẻ bán đắt, một vốn bốn lãi họ vẫn chưa hả lòng, thậm chí đến những thân thuộc họ cũng chẳng màng, họ chỉ cần cho cái của bất lương kia ngày một đầy dương đầy túi của họ mà thôi, không còn biết đến nghĩa vụ là gì, đồng bào là ai cả, đáng khinh thay.

Trong mấy tỉnh trù phú đã nói trên kia, dân nhiều đất rộng, nhân dân khuynh hướng về nghề làm ruộng, ngoài ra như công nghệ thì chẳng có là bao, thế mà trong năm 1922 đồng điền bị tiêu khê, năm 1923 vỡ đê Kim-sơn, năm 1924 vỡ đê Phi-liệt, nạn hồng thủy gớm ghê, sinh dân lầm than trong ba năm ấy, những kẻ khứ hương ly tích, bồng con bế cái đi tha phương cầu thực 10 phần chỉ còn độ 2, 3 phần, những kẻ đói rét chồng những người bị sóng dập gió vùi mà thiệt mệnh cũng nhiều, đoái trông phong cảnh chốn hương thôn rất nỗi thảm thê, quanh làng cây cối tiêu điều, thậm chí cả ngày không trông thấy một đứa trẻ con, cả đêm không thấy tiếng mèo kêu chó sủa, cảnh u sầu kể sao cho xiết. Nếu cha mẹ dân hiểu thấu tình cảnh ấy chắc cũng không ngồi để cầm lòng ngồi yên mà nhìn đàn con nheo nhóc trên làn nước hiểm nghèo kia cho đành.

Ấy tấm lòng trời chưa nỡ tuyệt kẻ sinh dân, trong mấy tỉnh, khi đến cho vụ lúa tháng 10 năm 1925 vừa rồi lại phong đăng hòa thuận, tự khi đặt cây lúa đến lúc kết quả hoàn-toàn, lòng nông-gia mười phần những lo cùng sợ, mãi đến lúc thu hoạch hoàn-hảo mới yên tâm.

Khi thu hoạch đã xong, nào trả công nợ, nào mua vay, ăn tiêu, để bù lấy một phần nhìn sự khổ nhục trong 2, 3 năm về trước.

Dân đinh dần dần xum họp vui vầy, các cậu trẻ con đã dần dần cắp sách tới học-đường, những người gậy trúc da mồi, đã thấy xem xét nơi danh lam thắng cảnh, trông cảnh tượng đã hồi hồi. Tuy vậy của hạn phùng cam 2, 3 năm đằng trống nước trong, mới được có một mùa hy-vọng, phần thì ăn tiêu công nợ, phần tối hương lý quốc tô, lại còn bao nhiêu phải để dự bị về việc cày cấy vụ mùa sắp tới, như vậy tưởng cũng chẳng còn gì.

Vận trời ai ngờ thương, ai không mới cầu phúc tất trùng lai mà mong-mỏi về vụ mùa năm 1926 này. Thế mà vừa xong, công việc cày cấy của nông-gia đã hoàn bị, lúa mạ đương mơn mởn một màu xanh tốt, hình như sức gọi cảnh phong đăng, nhà-nông ai không vui lòng hởi dạ, nào ngờ ngọn nước vô tình ở đâu lại ầm ầm kéo đến, thôi của đồng quyến của nhà, mấy vạn dân đinh lại một phen lầm than khổ đến cảnh tượng chẳng kém gì năm 1923 1924 đã nói ở trên. Hiện nay đương lênh đênh ở trên mặt sóng vô tình, tiếng già trẻ khóc than thảm não vang dậy một phương trời, những người có tai mắt ở đời tưởng gan vàng dạ sắt cũng không cầm lòng cho đậu.

Ô, sinh dân đồ thán, hàng ngày rau cháo cũng không đủ mà nuôi thân, còn mong gì đến sự ngửa thờ cha mẹ, cúi nuôi vợ con, cơ bần thiết thân bất cố liêm sỉ tài nào mà không sinh ra trộm cắp, cha không thể thương được con, con không thể thờ được cha, vợ chồng không thể giữ được cái ái-tình, cốt nhục phân-ly, thì còn mong gì đến sự bảo toàn phong-hóa được vậy. Nạn hồng-thủy thực là một cái hại rất to cho phong hóa và tính-mệnh của sinh dân.

Sự khốc hại về dân bị lụt, Nhà-nước thực đã thâm hiểu tình dân, nên hàng năm cứ đến mùa nước các quan trên đều hết sức giữ gìn đê kỹ, mong cho khỏi sự vỡ đê, nhưng không may mà đê vỡ, thì Nhà-nước cũng tổn hại rất nhiều, ngoài những sự thuế má của dân bị lụt Nhà-nước sẵn lòng ân xá cho đã đành, lại còn tổn-phí biết bao nhiêu công của về sự hạp-long, để mong cho dân lại được tái giá, và lại còn tải tiền gạo chẩn-cấp cho dân nữa, so với cách di dân, di túc của đời xưa thực có gấp mấy, nhưng sự chẩn thải Nhà-nước tổn phí rất nhiều, mà dân bị lụt được hưởng quốc ân chẳng qua chỉ để trợ thời ở khi chiêu sáng, cho lũ dân đinh tối mặt xã-hội mà thôi, còn những nhà có ruộng nương tô thuế bị hại thì lại không được gì.

Vậy ước mong rằng: Nhà-nước sẽ điều-tra sự thiệt hại của dân bị lụt mà tìm phương trợ cấp thế nào, hoặc chiếu đinh số, hoặc chiếu điền mẫu, mà trợ cấp cho một số tiền vừa bằng số tiền các dân bị lụt đã phải nộp vừa rồi, mà đồng điền thì một trời một nước, để nhà nông đỡ sự thất-thời, và được một phần mát mặt trong khi khốn cùng quẫn bách kia vậy.

Hiếu lễ Nguyễn hữu-Bật

MẤY CÁCH TÍNH ĐƠN GIẢN

M Nguyễn-khắc-Lạc, ở làng Ước-lễ huyện Thanh oai, tỉnh Hà-đông, có nhờ bản quán đăng mấy phép tính sau này, soạn giả cho là đơn giản hơn các phép dùng xưa nay:

Biết đường thông tâm muốn tìm mặt tròn

Ví dụ: mặt tròn thông tâm (diamètre) 8m.

Cách tính:

$1^{m2} \times 8 \times 8 \times 0,7854 = 50^{m2}\ 2656$

Biết đường chu muốn tìm mặt tròn

Mặt tròn đường chu (circonférence) 25m 13 8.

Cách tính:

$1^{m2} \times \frac{25.1328 \times 25.1328}{12,5664} = 50^{m2}2656$

Biết đường thông tâm muốn tìm mặt bầu giục

Một mặt bầu dục thông tâm ngang 4m dọc 6m

Cách tính

$1^{m2} \times 4 \times 6 \times 0,7854 = 18^{m2}8496$

Tìm mặt secteur.

Hình Secteur rayon 2m, 50 đường cung (arc) 6m. 732.

Cách tính

$1^{m2} \frac{2\ 50 \times 6\ 732}{2} = 8^{m2},\ 4150$

Tìm rayon của mặt secteur

Hình sec cur tơ, mới biết diện tích 8m2, 4150 và đường cung là 6m,732 nhưng chưa biết đường rayon là mấy.

Cách tính

$1^{m} \frac{8,4150 \times 2}{6,732} = 2^{m}50.$

Tìm khối tròn

Một khối tròn thông tâm 5m.

Cách tính

$1^{m3} \times 5 \times 5 \times 5 \times 0,5236 = 65^{m3}450$

Tìm thông tâm của khối tròn

Khối tròn tơi mới biết là 65m3, 450 nhưng chưa biết thông tâm.

Cách tính

$1^{m} \times 65,450 : 0,5236 = 125\ \sqrt[3]{125} = 5^{m}$

Tìm khối hình múi cam

Khối hình múi cam chiều thẳng trong ruột 5m (thông tâm của khối tròn) chiều ngang 2m50 (rayon) chiều ngang ngoài vỏ (là đường chu) 5m8905.

Cách tính

$1^{m3} \times \frac{5 \times 2,50 \times 5,8905}{3} = 24^{m3}543750$

Tìm chiều ngang hình múi cam

Như khối múi cam ấy tôi mới biết là 24m3543750 và chiều thẳng trong ruột 5m, chiều ngang 2m50, nhưng chưa biết chiều ngang ngoài vỏ.

Cách tính

$1^{m} \frac{24,543750 \times 3}{2\ 50 \times 5} = 5^{m},8905.$

Lời nói thêm

Còn như số 0,7854 và số 0,5236 bởi đâu mà ra, xin các ngài xét cho là thông tâm hình tròn cũng bằng một cạnh hình vuông thì hình vuông ấy mỗi thước phương diện hơn hình tròn 0,m2 2146.

Thông tâm khối tròn cũng bằng một cạnh khối vuông thì khối vuông ấy mỗi thước phương lập hơn khối tròn 0m3, 4764 bởi thế hình tròn nhân thông tâm với thông tâm rồi nhân với 0 7854 khối vuông nhân thông tâm với thông tâm hai lần rồi, tôi nhân với 0,5236.

Nguyễn khắc-Lạc.

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày 13 septembre hồi 16 giờ. — Tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một cái nhà tắm tại trường Nam Sư-phạm Hanoi.

Giá tiền định là: 16.317 $ 19
Ký quĩ tạm: 270, 00

Cũng ngày ấy hồi 16 giờ 15. — Tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một kho bạc cho tỉnh Nam-định.

Giá tiền định là: 22 649 $ 70
Ký quỹ tạm: 375, 00

Phòng thương mại Hanoi nhận cho đến ngày thứ tư 15 septembre 1926 hồi 15 giờ các giấy đấu giá thuê một cái nhà chứa đồ diện tích 450 mètres carrés ở bờ sông Hanoi. Nhà ấy cho thuê hàng năm và cho thuê một phần hay cả phần.

BÁN ĐẤU GIÁ

Ngày 7 septembre 1926 hồi 9 giờ. — Tại tòa Đốc-lý Hà-nội sẽ bán đấu giá riêng từng lô một: Cả thảy bán 8 lô đất làm nhà diện-tích chừng 1090 *mètres carrés* tại Hà-nội, ở giáp đường Brière de l'Isle, đường Gi[illegible], đường Cột cờ, đường Carnot và phố Lò-gạch (Rue de la Brique crie) là những lô số 92, 93, 94, 95, 96, 97.

Đặt giá mỗi thước vuông là một đồng năm hào.

Các điều-lệ về việc bán đó tại sở Văn-tự số 59 phố hàng Trống, tại phòng thư-ký tòa Đốc-lý và tại sở Công-sản số 9 phố Bainy Hanoi.

Ngày 27 octobre 1926 hồi 15 giờ. — Tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon gọi lĩnh-trưng các số và giấy in cho các sở Thương-chính trong năm 1927. Tiền lĩnh trưng phải khai bằng bạc và bằng xu.

Điều lệ để tại tòa ba nha Thương-chính Hanoi và phòng kế-toán nha Thương-chính Saigon.

Những hồi từ đầu đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này:

Quyển 1	223 trang, bán.	0 $ 80	Ở xa phải trả thêm tiền cước,	
— [illegible]	203 —	0 $ [illegible]	mỗi quyển.	0 $ 20
— [illegible]	159 —	0 $ [illegible]	Cả bốn quyển gửi làm một	
— [illegible]	133 —	0 $ [illegible]	cái	[illegible]

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Bộ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le distrait

Ménalque descend son escalier, ouvre sa porte pour sortir; il la referme : il s'aperçoit qu'il est en bonnet de nuit; et venant à mieux s'examiner, il se trouve rasé à moitié, il voit que son épée est mise du côté droit, que ses bas sont rabattus sur ses talons et que sa chemise est par-dessus ses chausses.

S'il marche dans les places, il se sent tout d'un coup rudement frapper à l'estomac ou au visage; il ne soupçonne point ce que ce peut être, jusqu'à ce qu'ouvrant les yeux et se réveillant, il se trouve ou devant un limon de charrette, ou derrière un long ais de menuiserie que porte un ouvrier sur ses épaules. On l'a vu une fois heurter du front contre celui d'un aveugle, s'embarrasser dans ses jambes, et tomber avec lui chacun de son côté à la renverse. Il lui est arrivé plusieurs fois de se trouver tête pour tête à la rencontre d'un prince et sur son passage, se reconnaître à peine, et n'avoir que le loisir de se coller à un mur pour lui faire place. Il cherche, il brouille, il crie, il s'échauffe, il appelle ses valets l'un après l'autre : *on lui perd tout, on lui égare tout*; il demande ses gants, qu'il a dans ses mains....

Il entre à l'appartement et passe sous un lustre où sa perruque s'accroche et demeure suspendue : tous les courtisans regardent et rient : Ménalque regarde aussi et rit plus haut, il cherche des yeux dans toute l'assemblée où est celui qui montre ses oreilles, et à qui il manque une perruque.

S'il va par la ville, après avoir fait quelque chemin, il se croit égaré, s'émeut, et il demande où il est à des passants, qui lui disent précisément le nom de sa rue; il entre ensuite dans sa maison, d'où il sort précipitamment, croyant qu'il s'est trompé. Il se trouve au bas du grand degré un carrosse qu'il prend pour le sien, il se met dedans : le cocher touche et croit remener son maître dans sa maison; Ménalque se jette hors de la portière, traverse la cour, monte l'escalier, parcourt l'antichambre, la chambre, le cabinet, il s'assied, il se repose, il est chez soi, le maître arrive : celui-ci se lève pour le recevoir; il le traite fort civilement, le prie de s'asseoir, et croit faire les honneurs de sa chambre; il parle, il rêve, il reprend la parole, le maître de la maison s'ennuie, et demeure étonné; Ménalque ne l'est pas moins, et ne dit pas ce qu'il en pense : il a affaire à un fâcheux, à un homme oisif, qui se retirera à la fin, il espère, et il prend patience. La nuit arrive qu'il est à peine détrompé.

La Bruyère

Anh chàng đãng trí

Mé-nalque trèo thang xuống, mở cửa để ra ngoài; nhưng lại đóng cửa lại, vì thấy mình đội mũ đêm; đến lần nhìn lại, thì ra râu cạo còn dở chưa xong, gươm thì đeo bên hữu, bít tất thì gấp xuống gót nhảy, và áo lót thịt thì thâm ra ngoài quần.

Khi đi ở ngoài phố, thì bỗng thấy cái gì đập vào bụng, hay là vào mũ; mà cũng chẳng hiểu là cái gì, sau mở mắt lành dậy, thì thấy mình đứng trước một cái lay xe bò, hay là đứng sau một tấm ván của một người thợ nào vác trên vai đó. Có lần thấy mình đụng trán vào một người lòm, đâm bổ vào cẳng người ta, ngã lộn mổ người một bên. Nhiều lần mình gặp một vị hoàng-thân mặt đối mặt, hoàng-thân đi đến nơi cũng không biết, sau mới lưng chừng đứng nép vào tường để nhường cho hoàng-thân đi. Hầu chỉ những tìm những lạc, những kêu, những gặt luôn, đấy rồi thì hết gọi đến nọ đến đứa kia, nào kêu mất cái này, nào kêu lẫn cái kia. Bao tay vẫn cầm ở bàn tay, mà cứ đi hỏi rối lên.

Hễn vào trong dinh, đi qua dưới một cái đèn treo, thì bộ tóc giả của mình mắc vào đèn, và bị treo lủng lẳng ở đấy: quận thần ai nấy nhìn bộ tóc mà cười. Ménalque thấy thế cũng nhìn, mà lại cười to hơn, rồi ngơ-ngẩn tìm xem trong những người đứng đấy ai để bộ tóc, ai mất tóc giả.

Khi đi ăn đi đâu, đi được một đoạn đường không tưởng mình lạc, luống cuống hỏi tìm đường qua đường, thì ra chính phố ấy là phố nhà mình; lại vào nhà, rồi lại vội vàng ra ngay, tưởng rằng mình lầm nhà.

Khi trở ở đến ra, thấy ở bậc cuối cùng, có một cái xe ngựa, hắn tưởng là xe mình, liền trèo lên ngồi, người hầu ngựa quất ngựa cho ngựa đi, tưởng là quận xe đưa nhà về; tới nơi, Mé-nalque mở cửa xe, đi qua sân trèo lên thang, đi qua phòng ngoài, phòng trong, vào phòng giấy, ngồi một nơi nghĩ ngơi tưởng là ở nhà mình. Khi chủ nhà về, hắn đứng lên đón rước chào hỏi ân cần, mới ngồi bụng nghĩ là mình tiếp khách; nói chán, nghĩ ra vẫn một lẽ, rồi lại nói. Sau chủ nhà phải bảo mình, không hiểu làm sao. Ménalque cũng không hiểu làm sao, mà cũng chẳng nói ra làm sao, bụng nghĩ mình bị anh hiểu sự nào đến bảo, một anh vệ công rồi nghỉ nào đấy, rồi chán nẻ cũng cút, trong lòng mong-mỏi cho nó đi, cố sức đợi xem ra làm sao, sau mãi đến lúc trời tối, Ménalque mới biết là mình lầm.

N. V. L.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Phong-hóa)

Ai là thủ-phạm ? . .

III

(Tiếp theo)

Lý Võ tính đốt ngón tay rồi nói :

Cách đây hai tuần lễ, tôi tiếp được một cái thư ở Hà-nội gửi đến cho Kim Oanh. Thư là tay Kim, nó tả ý rõ ràng. Tôi không nói cho nàng biết rằng tôi nhận được bức thư ấy. Tôi cố mạo cáu ruồn để dò xem ý tứ ra làm sao. Lạ một điều là trong khi tôi nhận được cái giấy ấy mấy ngày, đã thấy Kim Oanh mặt rầu mày chau, tỉnh thần lơ đễ, khác hẳn người thường. Tôi giả vờ hỏi, thì nàng cứ gắt gỏng, lắc tai lắc đầu đáng, mà không nói cho tôi rõ tại làm sao. Thật là khó hiểu được cái tâm-lý của người đàn bà — nhất là bà Kim-Oanh — Tôi hỏi thường lại xem trong hai năm trời ở Hà-nội nàng có xảy ra việc gì đáng nghi không. Không! Không có việc gì cả. Tôi chỉ thoáng thấy có gặp một người thiếu-niên tầm thước, trắng trẻo, sang hèn thì không rõ, mà lại cười to hơn, rồi ngơ-ngẩn tìm xem trong những người đứng đấy ai để bộ tóc, ai mất tóc giả.

Khi đến đi đâu, đi được một đoạn đường không tưởng mình lạc, luống cuống hỏi tìm đường qua đường, thì ra chính phố ấy là phố nhà mình; lại vào nhà, rồi lại vội vàng ra ngay, tưởng rằng mình lầm nhà.

Khi trở ở đến ra, thấy ở bậc cuối cùng, có một cái xe ngựa, hắn tưởng là xe mình, liền trèo lên ngồi, người hầu ngựa quất ngựa cho ngựa đi, tưởng là quận xe đưa nhà về; tới nơi, Mé-nalque mở cửa xe, đi qua sân trèo lên thang, đi qua phòng ngoài, phòng trong, vào phòng giấy, ngồi một nơi nghỉ ngơi tưởng là ở nhà mình. Khi chủ nhà về, hắn đứng lên đón rước chào hỏi ân cần, mới ngồi bụng nghĩ là mình tiếp khách; nói chán, nghĩ ra vẫn một lẽ, rồi lại nói. Sau chủ nhà phải bảo mình, không hiểu làm sao. Ménalque cũng không hiểu làm sao, mà cũng chẳng nói ra làm sao, bụng nghĩ mình bị anh hiểu sự nào đến bảo, một anh vệ công rồi nghỉ nào đấy, rồi chán nẻ cũng cút, trong lòng mong-mỏi cho nó đi, cố sức đợi xem ra làm sao, sau mãi đến lúc trời tối, Ménalque mới biết là mình lầm.

N. V. L.

Lý Võ tính đốt ngón tay rồi nói :

Cách đây hai tuần lễ, tôi tiếp được một cái thư ở Hà-nội gửi đến cho Kim Oanh. Thư là tay nó, nó tả ý rõ ràng. Tôi không nói cho nàng biết rằng tôi nhận được bức thư ấy. Tôi cố mạo cáu ruồn để dò xem ý tứ ra làm sao. Lạ một điều là trong khi tôi nhận được cái giấy ấy mấy ngày, đã thấy Kim Oanh mặt rầu mày chau, tỉnh thần lơ đễ, khác hẳn người thường. Tôi giả vờ hỏi, thì nàng cứ gắt gỏng, lắc tai lắc đầu đáng, mà không nói cho tôi rõ tại làm sao. Thật là khó hiểu được cái tâm-lý của người đàn bà — nhất là bà Kim-Oanh — Tôi hỏi thường lại xem trong hai năm trời ở Hà-nội có xảy ra việc gì đáng nghi không. Không! Không có việc gì cả. Thỉnh thoảng cũng tôi có gặp một người thiếu-niên tầm thước, trắng trẻo, sang hèn thì không rõ, mà lại cười to hơn, rồi ngơ-ngẩn tìm xem trong những người đứng đấy ai để bộ tóc, ai mất tóc giả. Tính thần rối loạn, công việc không thể làm được. Quan thầy thuốc xem mạch và bảo tôi phải bệnh thần-kinh, nên nhỉ nghỉ 29 ngày để tĩnh dưỡng.

Kim-Oanh lí nói bằng ấn, trước khi tôi về bao nhiêu thì bây giờ buồn rầu bấy nhiêu. Tôi nằn nì mãi, nàng cũng không chịu nói vì sao mà buồn bực như thế. Tôi mới đưa cho nàng xem ái thư mà tôi đã nhận được. Tôi vết cái phong thư xuống sập, nàng tái mét mặt, giọt lệ chứa chan. Nàng thảo khóc chẳng tôi, xin tôi đừng nghi ngờ là nàng có tình ý riêng tư gì. Cứ xem cái ngón nữ tử chí, không ai bảo là con người lẳng lơ. Nàng sướng rằng kẻ cắn chuyện quí bằng cho tôi nghe :

« Khi tôi còn đi học, có một người bạn làm tôi đường đến lỏi năm bảy lần, nhà không nhớ lỏi, vì tôi còn đương đi học, và xem ra là một tay bợm phong tình ở miền Hà-thành, y-phục rất là đáng điệm, chơi bời rất là phóng đãng; một tay phá hại đã lắm, lừa lọc đã nhiều. Quen thói trăng hoa, đã từng viết thư gửi cho tôi, tôi coi như đồ rách, không thèm nghĩ đến. Him nọ tôi cũng nhận được một cái thư của Lâm-thế-Đường, khiến cho tôi lo sợ sinh ra buồn bực. A ngờ lại gửi cái thư của mà đến tay ông nhạc đuợc. Khi tôi nhận được bức thư của thằng Sở mà không trình bày cậu biết ngay, xin cam lòng chịu tội, xin cho thương lấy mà tha thứ cho tôi. Bẩm cậu vì tôi, nên từ lúc nay tinh thần mơ màng, ăn không ngon, ngủ không yên...»

Kim Oanh nói đoạn, mở tủ lấy phong thư để lên trên bàn.

Tôi mở bức thư ra xem. Trong bức thư này, giọng đọc nặt, lời văn thảo, nên chi Kim-Oanh coợ, là coợ lời tự-phí đến tai tôi, tôi đem lòng nghi ngờ. Thế mà trong bức thư thứ hai, nó dặng lại khôn lẽ khéo để đem người vào cạm. Tôi giữ lấy hai bức thư ấy. Tôi lấy ở phải khuyên giải Kim Oanh, vì tôi tin rằng là người ngay thật. Trong nhà lại được hòa-thuận như trước, vợ chồng mươn phần ân ái hơn nhau, chẳng yêu vợ, vợ quý chồng. Đêm mây hôm ấm ấp đã tan hết.

Sáng hôm nay, tôi đi chơi. Khi tôi về gần đến nhà, thấy một người thiếu niên ở trong nhà đó bước ra. Tôi tưởng rằng đuổi theo không kịp. Bước chân vào trong nhà, tôi thấy Kim-Oanh ngồi ở trên sập, mặt đỏ bừng bừng. Lửa giận bỗng nhiên bốc lên, tôi không sao đi được, tôi đập bàn đập ghế hỏi rằng:

— Người đàn ông nào ở trong nhà này mới đi ra ?

— Chính là thằng Lâm-văn-Đường.

— Nó vào đây để làm gì ?

— Nó đến hỏi cái danh-thiếp của tôi.

— Sao mà không bắt nó lại ?

— Có con sen với tôi, dân bà yếu đuối làm gì được

— Lại không hề hoàn lên mà ?

— Tôi vừa kêu lên để hàng xóm láng giềng biết mà đến cứu giúp, thì thằng Sở với đâu bước chạy ra cửa.

— Người đời mà chính cho đời !.. Sông xin còn thể đó được, đến lòng người không thể đó được. Tâm lý con người thật là khó khăn !

— Cậu nói tôi không dám cãi. Tình ngay lý gian. Cậu lượng cho phận nào, tôi được nhờ phận ấy.

— Không có tình ý gì, sao nó lại vào trong nhà này ?

— Tôi không ngờ có đứa hèn hạ tới để cậu ngờ vực tôi.

Nói đoạn, Kim-Oanh thổn thức khóc, nằm lăn ở trên sập. Tôi tức giận đến cực-điểm. Trong trí hồi rối, ngồi không yên đứng không yên. Tôi nghĩ nhưa say nỗi đời. Lòng người tay đổi kông thể nào lường được. Trước tôi vẫn tin Kim Oanh không phải là người nặt nọ hoa kia, bây giờ mới biết lời phàm-dân ấy là sai. Tình thương yêu phút chốc mất hết, không còn muốn trông thấy mặt nhau. Tôi nghĩ tự mình kén chọn để gây dựng mối hạnh phúc trong gia-đình. Không ngờ nàng theo xằng làm bậy làm cho đời thêm đau đớn. Tôi hỏi vặng đến câu « cái nết đánh chết cái đẹp » thêm phụ tuần mấy lần tôi xa cách nhà mẹ anh em ? Việc tôi, tôi phải xử; sau mẹ anh em tôi và nhạc-mẫu tôi không can-thiệp gì đến. Tôi nghĩ thế, tôi đi chơi hết ngày; đến bảo thì tôi tôi vào khách sạn ăn cơm, ngủ say. Về đến nhà gần mười giờ đêm. Tôi sinh sự, trước còn cãi nhau, sau ăn đi, phá đồ. Càng ngày tôi càng say, say quá đến nỗi không biết gì vào gì cả, tôi mới dám làm cái thủ-đoạn ghê gớm ấy. Tôi là một tội-nhân phạm vào lại giết vợ, ông đã biết cái tánh ác-le của tôi như thế, xin ông lượng xét thu thế cho tôi để phiền ông đêm nay.

Nói đến đây Lý-Võ lại gục xuống bàn tuôn thức khóc. Tôi mới uống nước hút thuốc, tìm lời an ủi. Tay tính hơn trước, nhưng còn say rượu. Tôi hẹn ngày sẽ về nhà, không xảy ra tai nạn gì đến mà nữa. Đêm khuya — quả hai giờ — trời lắm mưa, gió thổi lạnh, người đường không có ai đi lại. Tôi giết Lý-Võ ra khỏi cửa, thừa lúc tối tăm lần mò.

. . . . . .

(Còn nữa)

Trương-Thanh-Trai

Giới thiệu sách mới

Vận văn bách luyện (trăm bài học thuộc lòng) của ông giáo *Dương-tự-Quán* biên tập, dày 100 trang in tại nhà in Long-quang, bán tại nhà soạn giả 221 phố hàng Bông Hà nội giá 0$ 35.

Trong những môn học quốc-văn ở các trường Pháp-Việt thì môn bài học thuộc lòng cũng quan hệ lắm. Nếu các nhà giáo biết kén chọn bài, khéo cắt nghĩa, khéo chỉ dẫn thì một bài học thuộc lòng có thể vừa đúng làm một bài làm-văn, một bài tập đọc, một bài học văn và một bài luân-lý nữa.

Quyển sách này thực có thể giúp các nhà giáo về sự dạy một học quan trọng ấy. Trong một trăm bài, soạn tập hết sức lối thơ ca nước nhà, lại đủ các thể văn như văn tế cảnh, tế tình, vịnh sử, vịnh vật v. v. mỗi bài có chỉ thích rõ ràng các chữ khó; sau nào có điển tích đều chua kỹ càng; theo sau mỗi bài đều có câu hỏi, hoặc về ý tưởng, hoặc về lối văn.

Quyển sách này rất tiện cho các nhà giáo chọn bài dạy bài học thuộc lòng và rất có ích cho các học trò học các môn học quốc văn trong trường học đã đành, mà lại là một quyển sách rất tốt cần các gia-đình dạy trẻ khi mới thuộc vần quốc-ngữ và là một quyển sách nghiên-cứu của những người có ý luyện tập văn vậy.

B. Q.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm nông lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Ấy là hạng chè giá lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bọ chiếu cố cho bản-hiệu lại Hanoi, Haïphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haïphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định

3025 *Kính-cáo*

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Xin xem kỹ về so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỉ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho linh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bao này.

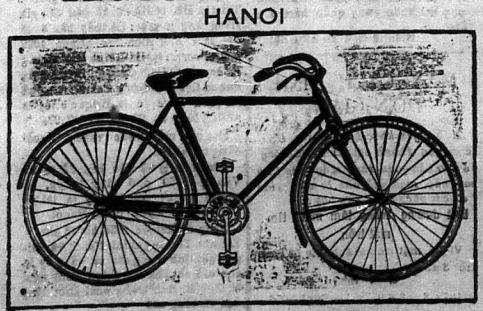
3001

NHÂN GIÁ BẠC CAO

nên mua một cái xe-đạp của

XƯỞNG AVIAT

HANOI



LUCIFER Touriste luxe **850** quan

LA LOUVE » **800** »

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra **20** quan mà may ra được

500.000 quan

Hôm nay cái trái-đơn của Công-ty Pháp-Á, có trụ-sở đã được chính-phủ Pháp-quốc Florence ở Sở Lắc mua, phải nộp ngay 20 quan, sau thì 37 tháng nữa không nộp 10 quan, được nhận 45 đồng bạc. (Nếu vậy phải ngày đã đành mấy tr, có thể nộp cho gấp đôi được).

Nộp 20 quan, lần lần 10 tháng nộp hết số tiền mua đứt trái-đơn, nhưng chưa được hưởng lợi, nhưng mà ngay khi nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc hết hạn trái-đơn trong 10 năm, thì được lĩnh ngay số tiền ghi trong trái-đơn là 500.000 hay 100.000 hay 50.000 hay 10.000 quan, không có thể cũng được hoàn lại 14/100 quan. Mỗi năm có hai lần rút số, theo ở bảng kê.

Như vậy mua trái-đơn thì nào cũng lợi, không khi nào chịt

CÓ HƯỞNG LỜ SAU NÀY :

120 lần	500.000 quan	240 lần	2.000 quan
120 lần	250.000 —	1.320 lần	2.000 —
240 lần	100.000 —	13.200 lần	1.000 —
360 lần	10.000 —	1.700.800 lần nữa hoàn lại tiền 600

Người có trái-đơn muốn lấy cuộc nào rồi cũng cuộc nào cũng được hết.

Các kỳ chuyển tiền người ta đăng nhất trên giá tiền chi có. Mỗi lần rút số có nhân được một cái bằng kê số trúng đơn, không phải trả tiền. Các số kê trong bảng ấy đăng với cái trái-đơn để tại nhà ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong hợp-ước công ngày 12 Mars 1925. Điều hoàn ấy là một bảo-chứng, giữ gìn cho các nhà có trái đơn, không có phải mất một cái.

Nộp vào công sở 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn đợi các cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France.

R. C. MARSEILLE 6578

VỊ MÙA MƯA

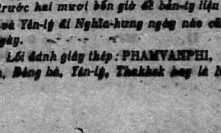
Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Đông-hà có thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Savanakhet sáng sớm thứ hai chạy đến Schepone ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Tân-ly đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, sáu lăng và trước một ngày.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI,
Vinh, Đông hà, Tân-ly, Thakhek hay là Napé

3029

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bạn-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết cái số tên ở sở giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay kỳ tên vẩn vẩn, hoặc thiếu quê, không sao tìm được, thành ra nhiều khi không gửi báo cho mà thôi.

NHÀ BÁ-CHUỒNG

Tức là hiệu BÁO-CHẾ MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urotropine

Giá 1$30 một hộp

Cải-lương Hí-viện

Rạp hát mới

42, *Phố Hàng Bạc, Hanoi*

Tối thứ hai 6 Septembre 1926

PHƯƠNG-HOA

(Hồi thứ hai)

Tích chèo cổ rất hay, có nhiều giọng than vãn nghe rất ảo não!

Tối thứ ba 7 Septembre

CHỊ EM DÂU

Xem tích này mới rõ câu phương-ngôn: yêu nhau chị em gái, khái nhau chị em dâu.

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, số 7, phố hàng Gai, Hanoi.

Bán buôn: Máy đánh lửa (briquets), bùi-nhùi (amadou), đá lửa (pierre pour briquet).

Xin viết thư lấy giá. 3058

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được can-thiệp và tiền-nong chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giấp.* 3043

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng Khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An-nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3065

Agents d'Annonces en Europe:

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

Bán tại hiệu BÁO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi 3048

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Đường mắc nghẽn. — Cái cầu ở ki-lô-mét 1 5 đường thuộc địa số 7 không đi lại được trong một tháng bỏ từ ngày 1er septembre. Hiện nay còn đang chữa.

Cái định ngạch xuất cảng trâu bò ở Trung-kỳ. — Cái tổng số xuất cảng trâu bò ở các cửa bể trong toàn kỳ về khoảng sáu tháng từ tháng bảy cho đến tháng chạp năm 1926 này ấn định như sau:

1. Bắc-thủy Vinh	6000 con
2. Touranne	1000
3. Qui-nhơn và Xuân-đài	2000
4. Nha-trang và Ba-ngòi	1000

Ngạch quan lại. — M. Phan-Đăng hàm-tổng-bộ Hình, nay thăng chủ sự bộ Lễ.

M. Phan-thúc-Ngô, tri-phủ Kontum, nay đổi đi tri-phủ Thạch-hà tỉnh Hà-tĩnh, thay cho M. Võ-khắc-Triển.

M. Bùi-hữu-Thử, tạm-phái bộ Lại nay thăng viên-ngoại bộ Lễ.

M. Lê-doãn-Thăng, tư-vụ bộ Học nay thăng chủ sự hồi hưu.

M. Trịnh-Thuần tri-phủ Hoằng-nguyên thăng quang-lộc-tự-thiếu khanh, hồi quán an dưỡng.

M. Lại-văn-Diệm thị giảng sung tạm-phái Thanh-hóa, nay bổ tư-vụ bộ Học.

M. Nguyễn-Phiên thừa-phái lục-sự tấn, nay đổi sang phủ quan Phụ-chánh thân-thần.

M. Tôn-thất-Đối bát phẩm Nha-trang, nay được bổ bang-tá thành phố Nha-trang.

Tôn-thất-Liệu, hiệu bổ Hàm Bình-định, nay bổ đi quyền tri-huyện Hoài-ân.

Trần-văn Bằng, tri-huyện Hoài-ân nay thăng tri-phủ Tuy-phước.

M. Lê-công-Mai, chánh-quản Hải-lăng nay thăng tàng tam phẩm hồi hưu.

M. Lê-hữu-Trịch lục-sự phủ Quảng-hóa tỉnh Thanh-hóa nay đổi đi phủ Hà-trung.

M. Lê-văn-Cẩn phó quản Hộ-thành nay thăng chánh quản Hộ-lăng.

M. Lê-duy-Chữ, nay bổ thông lại phủ Thường-đức.

M. Bùi-nguyên-Khoách, thông-lại phủ Thường-đức đổi đi Thanh-hóa.

M. Hồ-Khôi hàn-lâm-viện cung-phụng thông-lại phủ Thanh-oai, nay bổ đi lại mục phủ Tuy-xuân.

M. Bửu-hộ tri-quản khanh, thừa phái phái bộ Lại, cải thọ thị-giảng học sỹ, nhưng sung.

M. Nguyễn-đình-Tấn hàn-lâm viện kiểm-tính, lại mục phủ Diên-khánh nay thăng cửu phẩm tỉnh Khánh-hòa.

M. Trương-trọng-Cẩu, hàn-lâm-viện trước-tác, tạm-phái bộ Hộ nay thăng thị độc hồi hưu.

M. Lê-kế-Chí hàn-lâm-viện trước-tác, bát phẩm bộ Binh, nay thăng tư-vụ bộ Lễ.

M. Trần-đạc-Tế tri-huyện Hàn-tân nay đổi tri-huyện Quế-sơn.

M. Trương-xuân-Mai thị độc học-sĩ bang-tá phủ Hoằng-nguyên, nay bổ tri-huyện Quỳnh-lưu.

VINH

Ân thưởng. — M. Trương-đắc-Dzu chủ nhà in Tân trung công-ty hỏa-xa ở Bến-thủy mới được thưởng hàn-lâm-viện kiểm-thảo M. Dzu là người có tài về đường kỹ-nghệ, nay được ân thưởng như vậy, cũng thật đáng mừng cho M. Dzu.

QUẢNG BÌNH

Lăng phí quá đỗi. — Làng Đồng-hải là một làng ở về ha-hạn, dân trong làng vẫn lấy nghề đánh cá mà làm sanh nhai; theo tục lệ làng thời trong sáu năm có làm một đám «tiệc» ở gần cửa bể Nhật-lệ để bọn đó những tinh hèn đi chim đắm trong hồ khổ, hoặc xiêu lạc giữa lộ đồ.

Công chung một nỗi giống, một nhơn loại, mình đã được cái hạnh phúc, sanh tồn giữa vũ trụ, biết truy niệm đến kẻ đã thiệt thòi nơi chín suối thế cũng không phải là một cái tục xấu, nhưng chán nỗi thay lòng người vẫn mua chuộng cái hư danh giữa chợ thôn; trong một vạn đồ gần bốn mươi chiếc đò, một người xướng lên làm một con hạc để đâu tế, người kia sẵng lượng nghĩ rằng mình cũng để thuyền đã lỗi, cũng nghiễm nhiên là một ông thuyền chủ, bắt lại nhịu theo người sắng, dẫu nghèo chi nữa cũng rán sành sắm mũ, vận cổ chầy ra nước, cũ theo dubi theo kịp người, thành thử trong một lễ đó mà sắt sanh đến ba mươi hai con heo.

Vừa biết là xuất tự lòng thành của các người, nhưng nào binh, nào cỏ, nào là hương học, trừ nấu thiếu gì phẩm vật mà lại sắt sanh quá độ như thế, thường các người tại mất trong lúng nộp bổ-cứu lại đói chết.

TOURANE

Ở đâu trôi dến. — Chiều chủ nhật 29 août có một cái tử thi trôi dạt vào bờ biển làng Hà-khê, người làng ai tại trông thấy liền đi báo quan cảnh sát đến khám.

Người chết đó là dân bà độ vài mươi tuổi, da trắng tóc dài, trong mình bị nhiều thương tích khá nặng; chẳng rõ là vụ gọn nhà ai nhân sao bị nạn và cái yếm hám ngoài da, còn quần áo không gì, trông rất là thảm tình.

Quan khám rồi liền sức không xác vào nhà thương tâm rồi sanh sẽ và vẫn nước thuốc để tại trong phòng riêng, sức cho các làng tổng ở gần xa đến xem nhận; nhưng hình như người ấy quê quán ở đâu xa, nên đã để mấy hôm mà chưa thấy ai đến nhận, mãi đến chiều 1er septembre mới nhận, có chụp ảnh để lưu chiếu.

Việc Nam-kỳ

THÔI NÓI

Hai vợ chồng một ông thầy chữa bị chém đứt đầu. — Giáo-thọ Bảo, người nhà dưỡng, có vợ có con năm sáu đứa, gần bốn mươi tuổi mới xuất gia đầu phật, nay tuổi lối bốn mươi ba, đã sư chức giáo thọ, về ở một cái am ở tu gần bên nhà tại vàm kinh xáng Thất nét, thuộc là Thạnh-hòa trang-nhì. Cách bốn năm nay, vợ giáo thọ Bảo có cho người ở đồng xóm là tên Kiểu mượn hai chục đồng bạc, mà đến năm nay chưa trả.

Nguyên tên Kiểu nầy tuổi lối 30 chín, cần thầy coi điều, nhà cũng khá mà bị mấy năm nay thất mùa lên thiếu hụt.

Nay mẹ Kiểu lối 60 tuổi lâm bịnh nặng, Kiểu chạy thuốc hết tiền, hôm qua, 20 août 1925 lối 12 giờ trưa mượn người lối xóm đem đồ đi cầm đỡ vài chục đồng để lo thang thuốc cho mẹ già. Rủi người đi cầm đồ gặp thầy Bảo. Thầy bèn đồ của mình, thì tên nợ nói đồ của tên Kiểu. Thầy Bảo biểu tên ấy về kêu tên Kiểu lại cho giáp mặt.

Tên Kiểu lại thì thầy giáo thọ nói: «Cậu còn thiếu tôi 2$00 hơn bốn năm nay chưa trả, vậy thì đồ nầy đồ đây, chừng nào cậu có 20.00 đem trả đủ thì tôi đưa đồ lại». Tên Kiểu nghe nói nửa ngờ, tức giận lắm, nghĩ mình đương có việc gấp mà bị chận nghịch như vậy thì bức lắm, song rằng dằn lòng nán ni, lo chạy gạo lạm đặng được 5$ 00 đem trả bớt rồi lạm giấy tờ tên chịu thêm 15 p. 00 xin cầm giảm đồ 20 p. 00 riêng người không không cầm thì được đồ lại đặng đi chữa bịnh.

Tờ ra trễ lắp, vì làm giấy tờ tốn phí thêm 15 p. đem chạy thêm Bảo rồi mà thêm không chịu trả đồ lại, biểu tên Kiểu phải đem đủ 15 p. nữa lại mới trả đồ và cho giấy lại. Chuyện như vậy ai đọc nấy giờ cũng tức giận, huống chi tên Kiểu nào không có một đồng một phắc, mà già bịnh nặng gần đất xa trời, mới may đặng được bạc nhiều đã đem đồ cầm đỡ mà bị xiểu thịnh, tình như vậy thì biết phương dạy trẻ, tên tôi biết chừng nào, ban đầu lấy lời thuận lẽ đem tại nhà-ni hết sánh, nói qua nói lại một hồi nhiều lời xảo ác, thánh đồ mà dân, nên sự cái phách phát tỏ đồ ra đó, Kiểu tức rất phẳng bữa trên lưng thêm Bảo một phẳng thêm la lên chạy được 6, 7, thước tên Kiểu rượt theo cho một phẳng nơi cổ gấy đầu té xuống đất chết ngay. Bạo Bảo lại hụt chạy ra bị một phẳng ngang cổ nhào luôn hai vợ chồng. Làng xóm tụ lại bắt tên Kiểu và chở hai tử thi ra trình quan phủ Thốt nốt rồi đến Long xuyên hồi chiều nầy, 21 Août 1926, giải tên, quan lên giam tên Kiểu để tra xét và phủ 2 tử thi cho quan lương y khám nghiệm.

Lời phê. — Ô! Kẻ ăn bạn biết chừng nào? Bạo phật tá một đạo kêu là xuất thế giáo, nên chỉ lo hai chữ không không sắc sắc mà thôi: đến thiệt-cả xưa đang thức Đông cung Thái-tử mà ngài còn đành phế bỏ đặng tu hành thay! Hoằng hồ anh Gáo-Thọ nầy lại gọi là xuất gia đầu Phật, mà coi lẽ nào cản đến vợ cho vay cắt cổ thiên hạ cho đành.

Ai thấy tình cảnh của tên Kiểu đang trong buổi đó mà không cảm động xót thương: nhà nghèo cơ cực mẹ đau gần chết, chạy trước đã sạch của tiền, hèn quơ góp áo quần cậy người đi cầm đi thì mà đem về lo chạy cho mẹ già: rải đâu gặp nhằm chẳng may, muốn xiết đồ mang, Kiểu bèn nhẫn nhục chịu xuống nước nhỏ mà năn nỉ ỷ ôi, tăng tế phải chạy quơ được năm đồng bạc đem trả bớt và làm giấy thiếu lại mười lăm đồng. Vậy thì khắc bạc tới đó cũng đã vừa rồi, có đâu 5 p. cũng lấy, giấy nợ cũng thân mà đã kẻ lại không chịu trả. Vậy thì nóc như luật nước không nghiêm ắt tham Gáo-Thọ nỉ cũng lắt ngặn tên Kiểu lột da rồi đem bán ngoài chợ như thịt heo kia, đặng có lấy lại mười lăm đồng bạc xưa cho đã số nữa sao? Trời ơi! Trần đời sao có nỗi đạo đức ác khắc bạc cho đến nỗi nầy! Thật là đáng ghét.

Song tên Kiểu bị bắt cập lượng mà làm hậy cho mang tội sát nhơn thiệt cũng quá! Chớ chi đang lúc đang giận ấy mà Kiểu chi quơ cây đập cả vợ chồng lão thầy ta đổi thế ni chừng một ti chi đặng lấn đổi thì là vừa tội: ngặt Kiểu ta đang bởi lúc quá nhẹng lay vào tội sát-nhơn, thì làm sao khỏi tội! Thật cảnh tình như tế, nghĩ cũng thương thay!

T. L. B.

新民書館

TẬP BÀI THI

SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC

NĂM 1926

Của ba ông giáo Phạm duy-An, Nguyễn triệu-Luật và Vũ-trọng Yên

Mỗi cuốn: 0$35 — Cước: 0$15

Gros Demi-Gros Détail

HẠT SEN: 0$20 0$12 0$05

MẬN SEN: 1$00 0$70 0$30

Rất ngon Rất rẻ

CHÈ ƯỚP HOA

ICH-PHONG

20, Rue des Cheveux HANOI

catalogue et tarif franco sur demande

Adresse Télégraphique: ICH-PHONG, Hanoi 3066

VỆ-SINH-BÁO

Direction: 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96

Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được *ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không*. Vậy chỉ nay mai là hết số báo biếu không và Báo-quản không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tiền đến thì nên kíp gửi, kẻo muộn.

Nay làm số mới, vậy ngài nào *xưa nay vẫn nhận được báo, song cứ viết thư về ch*, thì mới có tiền, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.

Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài *viết thư thật vắn-tắt*, và cốt nhất là *biên tên và ở cho rõ*.

Ở góc bức thư, xin *để to tên tỉnh* các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.

3002 VỆ-SINH BÁO

SẢN-NHIÊN-ĐÀI 茂MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY MỚI số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 37 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-măng. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá công hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

6913 MẠO-THỊNH kính cáo.

Những nhà có con em cần nhà nên biết thứ thuốc Ko. Tch-Ngọc-Liên tiên nhi chỉ khái được thấy: là một thứ thuốc ho trẻ con rất mầu nhiệm và để uống, nó làm cho trẻ mau tiêu đàm và tống được các chất độc ở trong phổi ra, dù ho gió, ho đàm, hoặc suyễn, hoặc khô thở, nói tóm lại dù ho nặng đến đâu mà đông thứ thuốc nầy cũng có thể khỏi được, những người đông qua đã nhìn thứ thuốc ho nầy là một phương thần được. Giá mỗi lọ là 0$35, ở bán tỉnh xa có gửi thêm tiền bưu, ai muốn mua, hoặc muốn biết ở tỉnh mình Hiệu nào bán xin viết thư hỏi Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, 17 à 19 rue Principale à Bạch-mai. 922

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$15

Tiền cước thường . . 0, 05

Tiền cước Recommandé thêm 0, 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ỨC

61-63, Rue du Coton

HANOI

5701

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00

3° HANG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Chè mới đã đến

Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè liên tâm và ô-long mới như sau này:

Chè Kim thái liên tâm ô-long

» *Kông-thái* » »

» *Tâm-nguyên* » »

Chè như-ý liên-tâm

» *Tam-hi* »

» *Ngũ-phúc* »

» *Long-thái* »

» *Kim-mậu* »

» *Minh-thái* »

» *Tân-thái* »

Những thứ chè này là rất tốt, cánh nhỏ và nước xanh, mà mầu hương lại được. Chỉ có bản-hiệu sang trước hơn cả, mà bán đã được nhiều ngài công-nhận cho là một thức chè tốt. Vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho. Bản-hiệu lấy làm hân-hạnh lắm.

KIM-THÁI *kính cáo*

3 Rue des Cantonnais Hanoi. 3055

Rượu hiệu DUBONNET

Rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại



Trong gia tộc giờ uống rượu DUBONNET thì trước giờ ăn cơm một khắc đồng hồ

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie 3027

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BÓ 1$40

3001

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trừ những bệnh: Nóng lạnh, sổ mũi, rệm mình các chứng rét cử Nhức đầu, nhức ốc, nhức răng Đau mình, đau mỏy, đau lưng Nhức gân cốt, trật cổ. có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải đòi hỏi cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

ĐỘC TRÙNG

có phải thứ tuyệt nhất thuốc

Tœnifuge Français

quan tương-ỷ DUHOURGAU

Hiệu-nghiệm hơn hết mà lại rẻ tiền. Dùng một hai liều thì hết sạch sẽ tổng thuốc sổ. Có bán ở Paris tại tiệm LEBOUX Frères 40, rue de Turenne, và ở các nhà thuốc

Bình ghẻ chốc

Bán khắp trong thế giới

LÀC, NGHỨA, DA TRẦY KHÔ, NỨC, CHỈ công hai ấy bịnh chứng nào người dùng thì trị tuyệt một cách hay, nhớ thuốc thoa

FLORENTINE

Các ông dùng thử một lần, coi có quả thuốc thiệt hiệu-nghiệm vậy chăng. Cũng người đã chứng chắc hay thật ! Các ông nhà thuốc xa tới gửi

Thuốc bán FLORENTINE

55, R. du Cirque PARIS

Rượu mùi chính-hiệu Marie-Brizard

(LIQUEURS MARIE-BRIZARD)

Uống rượu mùi, phải trọn thứ chính-hiệu:

Anisette Marie Brizard
Cacao Chouao Marie Brizard
Curaçao orange ou blanc Triple sec
Cherry Brandy
Peach Brandy
Fine Pale Brandy
Rhum Charleston supérieur

TOÀN LÀ THỨ RƯỢU NGON VÀ BỔ

THẾT KHÁCH RẤT LỊCH-SỰ !

Bán lại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

Hễ nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong ngại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt quí lưu lãm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
TRÍ KHOA Y-SINH
26, Phố hàng Đường, Hanoi

3053

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Tại làm sao người mắc bệnh khí hư, thường hay biếng chữa?

Bệnh khí-hư sinh ra những nỗi khó khăn thế nào tưởng không ai nên không biết: sưng bàng-quang, sưng nhiếp-hộ-tuyến, sưng dịch-hoàn, sưng niệu-quản. Mà đàn bà thì bệnh khí-hư sinh ra các bệnh tại phúc-bộ cùng bệnh tuyệt sản. Nhưng người ta sở dĩ biếng chữa bệnh ấy là vì thuốc chữa không phải ai cũng có thể dùng được. Cách thụt nhiều khi cũng chẳng công-hiệu gì. Rửa ráy cũng khó làm cho được có ích. Tiêm thuốc thì nguy hiểm, nhiều khi thuốc dáng vào người đau lại không chịu được, thành ra nôn oẹ, đau thận, đi rửa. Vì vậy nhiều người có bệnh không muốn chữa nữa. Nhưng ai đã biết vị thuốc *Santal Monal* là vị thuốc qui-hóa mà uống vào dễ chịu ấy, thì có bệnh tất chữa ngay. Thuốc ấy uống vào làm cho dễ tiêu hóa, mà không sinh ra những nỗi khó khăn càng là không làm sưng niệu-thủy toàn bộ. Thuốc ấy rửa sạch niệu-quản, làm cho thêm số niệu-thủy. Vì vậy mới mắc phải bệnh khí-hư, chớ nên quên dùng thuốc *Santal Monal*, vì dùng thuốc ấy thì bệnh chóng khỏi mà tránh được những nỗi khó khăn.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3701

SUDOL

Rất thuốc bột

thi tác khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lác đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sưa tỏm-sẩy không mọc lán được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3050

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giịp.

Mắc bệnh giịp, thường sổ ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh giịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống cáo cachets

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là: Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, *vân vân...*

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, hoặt kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới chỗi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính ăng mấy đọt.

Giá tiền 0$90

3001

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm các ông cứ lên từ tám giờ sáng.

MỚI XUẤT BẢN:

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$80 — Tiền cước: 0$20

Bán tại hiệu-cước và các hàng sách

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . **0$20**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

3082



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG
LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC BỔNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ KINH RẤT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay đến đỗi nỗi những thiếu-hạ đều đồn nồng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bệnh nên lại, bổ dưỡng phủ, trị bệnh rất lắm: cho ăn ngon, thuốc đi lấy làng hay sẽ thế giao ai không dễm quên đứng.

Ai ai đứng nó cũng đứng, nhưng là người bịnh nặng cũng dần bệnh hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư hao, ốt yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại cho bịnh làm nhọc sau người yếu chết, bị trái bơn, ăn nằm mau tốn nguy, rét hoa cua lưỡi trắng, trẻ trở trong tỉ vị các bịnh đó đều dùng nhắc tay thuốc QUINA LAROCHE dùng.

Con nít huyết suy và con gái tác đùng tơn sang đứa bé lớ khi lắc nước vẫn, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên dùng thuốc QUINA LAROCHE.

Không người nào ở xứ hay có tiếp rét nặng nhẹng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trở bỏi mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có những về những ta giảm bớt thuốc đó rằng: Rượu ngọn thạch cần thiên thảo chế ra (Liqueur de Jacks) lời tục ngữ của người Tàu nhơ những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đăng rất vạn giấy những về thư cảm ơn của mấy người bịnh và có vạn giấy của các quan lương y khắp nơi gởi tặng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc tốt lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE nhất uống tỉ một ly tới ba ly có bữa theo chai rượu trọn một ngày trong ăn bữa ăn. Cho muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 6 ly trước sở rét 2 giờ rưỡi, thì 6 ly chót uống trước cơ nắn giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường nhiều không pha nước nói khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bốn thuốc bằng nhất tại Paris

M 25 b

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

ĐỒ DÙNG TRONG VỤ VÀO HỌC

VỞ HỌC TRÒ 36 trang có kẻ ngang và kẻ ô. Mỗi quyển:	0$04
VỞ HỌC TRÒ « Incroyable » 50 trang. Mỗi quyển:	0$06
COMPAS có quản bút và bút chì	0$08
BÚT CHÌ ĐEN « Le Français » . . . . *Một tá:*	0$36
BÚT CHÌ CÁC MÙI « Ennegé ». *Một bao 6 cái:*	0$17
TỰ VỊ « Larousse ». In năm 1926	2$90
MUSETTE bằng da 32 c/m.	0$92
NGÒI BÚT « Sergent-Major » . . . . *Một hộp 100:*	0$40
HỘP ĐỰNG bút có vẽ có khóa.	0$40
TÚI SÁCH bằng da, 37 × 26	2$30
BỘ ĐỒ dùng cho học trò, túi da hoa dá, 14 cái có đủ con:	2$10

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ÉLIXIR NUTRITIF COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một lít:* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ÉLIXIR NUTRO-PEPTIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1$25**

GRANULÉ NUTRO-PEPTIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1$25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giịp và các bệnh đau phải rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm nâng 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai:* **1$25**

GOUTTES NUTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai:* **0$60**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gởi hàng phần người mua phải chịu

3006

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN